

PHONG HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAIDIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAMADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

MỘT BẢN CHỦ'ƠNG TRÌNH

NƯỚC UỐNG VÀ NHÀ Ở
(tiếp theo)

Lối nhà đình

Một nếp nhà năm gian hai trái, gỗ lim trạm trồ rất tì mỉ, đẹp chẳng kém gì cái đình, cái miếu. Nhưng về phương diện vệ sinh thì thiếu đú thử. Nền thi thấp nên nhà bao giờ cũng ẩm. Chỉ có một hàng cửa ở phía trước còn ba mặt kia kín mít như bưng vừa thiếu ánh sáng, vừa thiếu không khí.

Nói đến kiểu nhà, tôi lại nhớ một truyện, vì không hiểu cách tri mà xảy ra: một cô ngồi khâu mở cửa phía trước. Bà mẹ trong thay kêu: « phải mở cửa phía sau ra cho gió nó thoát đi chứ. Nếu không gió nó đựng vào trong nhà nhiều quá, độc ».

À! thì ra lối nhà làm có cửa một mặt của các cụ ta là chỉ cốt cho nhà đựng được nhiều gió. Nước ta vẫn là một xứ nóng cần phải có nhiều gió. Vậy phải cần có trường học để dạy cho dân quê hiểu biết các điều cần thiết của cách tri thì mới mong nhà cửa làm theo cách vệ sinh được.

Lối nhà vỏ riêm hay bánh khảo

Lối nhà này mới có ở quê ta chừng hai mươi năm nay. Họ gọi là nhà tây hay là nhà gác, nhưng có lẽ chỉ tây được mấy cái cửa chớp giả, và gác vì có hai tầng, mỗi tầng cao độ non hai thước tây.

Về phương diện mỹ thuật thì không cần nói, vì cái nhà kiểu lai, trước mặt nêu lên đầy những chữ họ, cuốn thư và con rồng ấy thì cố nhiên là lố lăng rồi.

Nhưng về phương diện vệ sinh thì nó cũng chẳng hơn gì kiểu nhà đình. Trong gác không có trần thì về mùa nắng, nóng không biết đến đâu mà kê, mà



Đi lễ quanh năm.
Không bằng ngày rằm tháng giêng.

về mùa rét, lạnh cũng không biết đến đâu mà nói Nhà cổ của ta còn đỡ nóng hơn vì dưới mái ngói, ta còn đỡ một lượt bùn và vữa.

Còn tảng dưới thì vừa thấp, vừa ẩm, vừa tối; chẳng khác gì cái hầm chứa đủ các thứ đồ đặc cho cả đến bọn đàn bà, con trẻ, vú bô nứa.

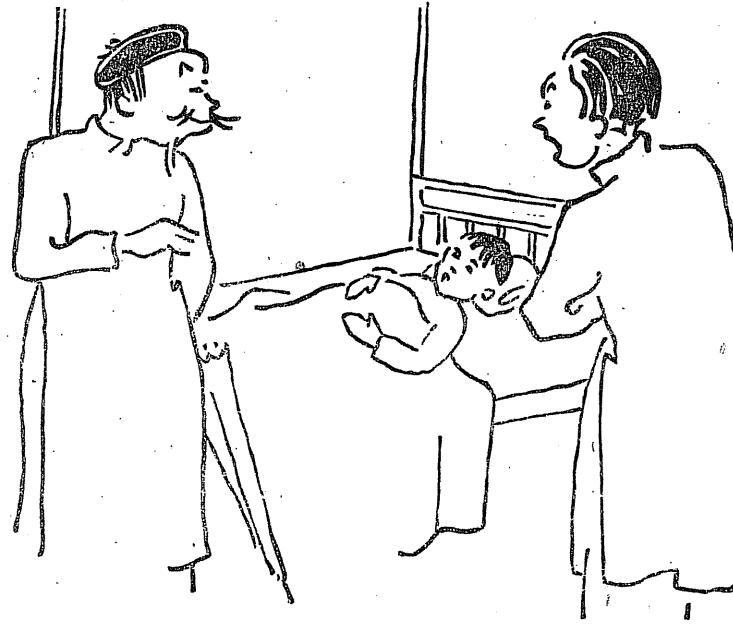
Những nhà vỏ riêm bánh khảo ấy gọi là nhà tây thì thực hơi quá. Giá kêu là gác chuồng chim để ông chủ nhà nằm hút thuốc phiện mà coi nhà, canh trộm cướp thì còn có lý.

Ấy đó còn là nhà của những ông giàu có hay khá giả. Đến như nhà của hàng nghèo thì trực tiếp quá. Gọi nó là cái kho chứa những đồ vụn vặt, rồi còn thừa chỗ nào thì ngả ra một tấm ván làm chỗ ngồi, chỗ nằm thì đúng hơn là gọi nó là nhà ở, Vách thi bằng nứa, bằng phên bằng tre trát bùn hoặc bằng đất. Nên nhiều khi không có, động mưa là nước chảy vào trong nhà. Mái thì lợp dạ, vừa sơ sài, vừa mỏng mảnh. Hết mưa to là giọt lung tung.

Các hang nhà ấy rồi ít lâu ở làng tôi không có nữa. Một là nhờ có lớp học dạy cách trí và vệ sinh về sự ăn, ở, mặc nên người làng tôi đã hiểu biết hơn xưa nhiều. Hai là ngày nay ai làm nhà dù bằng gạch hay bằng tre cũng đều phải vẽ kiểu nhà trình một hội đồng coi riêng về việc ấy, để hội đồng xem kiểu ấy có hợp vệ sinh không.

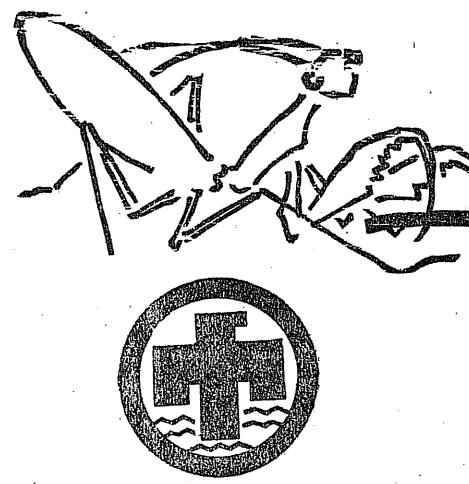
Không những thế, chúng tôi còn treo ở nhà công quán một kiểu nhà tre làm mẫu, vẽ rất rõ ràng từng tí, để ai muốn làm nhà đến mà xem. Kiểu nhà ấy tuy cũng chỉ lợp cói, lợp dạ và cột, kèo bằng tre, bằng bương hay bằng gỗ soáng, nhưng rất có ngăn nắp và rất hợp vệ sinh: nền cao, có hiên chạy chung quanh, có cửa sổ và chia ra từng buồng. Tường thì cũng

(Xem tiếp trang sau)



— Thưa cụ, hôm nay cháu sốt nặng lắm, lên tới 40 độ.
— Ông không lo, tôi chỉ cho cháu một thang là xuống 30 độ ngay. Rồi uống dấm thang nữa sẽ xuống dần và khỏi hẳn.

(Truyện có thật)



« Trong cảnh xuân, thấy rõ xuân. Có hoa mừng xuân, người há chẳng mừng xuân? Thật, người mừng xuân, lớn nhỏ cùng mừng xuân... Mừng xuân! rõ ràng lòng người phơi-phối mừng xuân. Mà mừng cách nào đây chó? Mặt vui mừng, lòng có vui mừng chẳng? Hay là mặt tươi lòng héo? »

Cái ông huyền hàm mới Lâm-văn-Ngo chỉ khéo hỏi ồm à. Ông mới được huyền hàm, lòng ông hẳn tươi rói, chứ héo làm sao được! Họa là có lòng lợn đê lâu thì có héo chăng, ông à.

« Cái cười » của ông Diệp văn Kỳ

Ông Diệp-văn-Kỳ diễn thuyết về « cái cười » ở Saigon, ở hội Khuyến-học. Ông về đăng báo Công-luận một bài kỹ thuật cuộc diễn thuyết của ông: theo báo đó, thính giả được một bữa cười nôn ruột.

Nhưng theo hai bài kỹ thuật của báo Saigon và báo Đuốc-nhà-Nam, thính giả bữa đó không cười gì cả, hoặc họ chỉ cười rằng ông D. V. Kỳ nói về « cái cười » mà chẳng có gì là buồn cười cả.

Vậy nên phân vân khó nghe quá. Đầu là chân lý? Nếu báo Thực-Nghiệp còn sống thì đã tự hỏi như vậy mà không trả lời được.

Nhưng gần đây báo Việt Dân mới ra đời đã lén chụp đâu được bức hình các thính giả đến nghe ông Kỳ diễn thuyết hôm ấy đang lên: bà nào bà này ngồi lim dim ngủ gật hết thảy!

Song cũng vẫn chưa dám chắc. Có

TU' LỤC VĂN DOÀN

Tự Lực Văn Đoàn họp những người đồng chí trong văn giới; người trong đoàn đối với nhau cốt có liên lạc về tinh thần, cùng nhau theo đuổi một tôn chỉ, hết sức giúp nhau để đạt được mục đích chung, hết sức che chở nhau trong những công cuộc có tính cách văn chương.

Người trong Văn Đoàn có quyền đề dưới tên mình chữ Tự Lực Văn Đoàn và bao nhiêu tác phẩm của mình đều được Văn Đoàn nhận và đặt dấu hiệu.

Những sách của người ngoài, hoặc đã xuất bản, hoặc còn là bản thảo, gửi đến để Văn Đoàn xét, nếu hai phần ba người trong Văn Đoàn có mặt ở Hội đồng xét là có giá trị và hợp với tôn chỉ thì sẽ nhận đặt dấu hiệu của Đoàn và sẽ tùy sức có động giúp. Tự Lực Văn Đoàn không phải là một hội buôn xuất bản sách.

Sau này nếu có thể được, Văn Đoàn sẽ đặt giải thưởng gọi là giải thưởng Tự Lực Văn Đoàn để thưởng những tác phẩm có giá trị và hợp với tôn chỉ của đoàn.

Tôn chỉ của Tự Lực Văn Đoàn.

1. Tự súc mình làm ra những sách có giá trị về văn chương chứ không phiền dịch sách nước ngoài, nếu những sách này chỉ có tính cách văn chương thôi: mục đích để làm giàu thêm văn sản trong nước.

2. Soạn hay dịch những cuốn sách có tư tưởng xã hội chú ý làm cho Người và cho Xã-hội ngày một hay hơn lên.

3. Theo chủ nghĩa bình dân, soạn những cuốn sách có tính cách bình dân và cỗ động cho người khác yêu chủ nghĩa bình dân.

4. Dùng một lối văn giản dị, dễ hiểu, ít chữ nhỏ, một lối văn thật có tính cách Annam.

5. Lúc nào cũng mới, trẻ, yêu đời,

có trí phấn đấu và tin ở sự tiến bộ.

6. Ca tụng những nết hay vẻ đẹp của nước mà có tính cách bình dân, khiến cho người khác đem lòng yêu nước một cách bình dân. Không có líp cách trưởng giả quý phái.

7. Trọng tự do cá nhân.

8. Làm cho người ta biết rằng đạo Không không hợp thời nữa.

9. Đem phương pháp khoa học thái tây ứng dụng vào văn chương Annam.

10. Theo một điều trong chia sẻ này cũng được, miễn là đừng trái ngược với những điều khác.

Tự Lực Văn Đoàn

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

(Tiếp theo trang nhất)

chỉ bằng tre đan chát rơm trộn với bùn, nhưng ngoài chát lợt vữa và quét vôi.

Kiểu nhà ấy rồi tôi sẽ gửi lên cho các ông để các ông đăng lên báo.

Còn một điều tuy không thuộc về nhà ở, nhưng rất có can hệ đến vệ sinh nhà cửa là ở thôn quê ta, bà chò nào họ cảng dùng làm tha ma. Tha ma mà ở ngay trước cửa nhà thì thật rất có hại cho sự vệ sinh. Ở làng chúng tôi, ngày nay đã có nghĩa địa, làm xa nơi dân cư. Nhà ai có người chết cũng phải chôn ở đấy. Vì một ngày kia — mà ngày ấy không xa — ở làng chúng tôi sẽ chẳng tin gì về đất cát, mồ mả nữa mà cần phải chọn đất tốt.

Nhị-Linh

Vì nhà in in chậm nên
NỮA CHỪNG XUÂN
chưa ra được rầm
tháng giêng như đã
hứa. Vậy xin lỗi độc-giá

Một sự vui vang chung cho
làng báo.

Báo Lục tinh văn là báo của ông huyền Nguyễn-văn-Của, mới đăng ở trang đầu, một bài dài nhan đề là: Con đường chúng tôi đang đi...

Dưới bài ấy có một bài khác bàn về một vấn đề cũng quan trọng như vậy:

Theo nghị định của quan Toàn-quyền ngày 9-2-34 bồn báo chủ nhiệm là M. (Nguyễn - văn) Lâm-văn-Ngô được chính phủ ban thưởng chức huyền hàm...

Nếu vậy thì đường đi đã đến đích rồi, cần chi phải viết bài « đang đi » Có khéo lôi thôi thì thôi mà!

Ví với von!

Ông huyền hàm mới Lâm-văn-Ngô, mới được huyền hàm nên có bài mừng xuân mới :

Thi L.T. số 36



— Nay cụ, sao người nước tây đèn da họ lại đèn thế nỗi?

— Thế thì cụ lại ngốc hơn tôi! Da họ đèn thì là tây đèn chứ sao? Nếu da họ không đèn thì cụ biết đâu là người nước tây đèn.

— Cụ nói chí lý lắm?

MÓI MỎ'

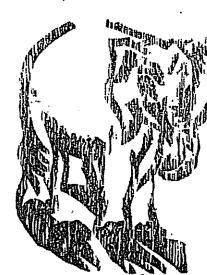
Imprimerie NAM - CẦN

82 và 85, Phố Bonnal

HAIPHONG

Adresse Télégraphique NAM-TAN

Téléphone 558



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha
Quelques fleurs, jasmins, fleurs d'amour,
narcisse noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs. 0\$20	1 tá 3 grs. 2\$00
1 lọ 6 grs. 0.30	1 tá 6 grs. 3.00
1 lọ 20 grs. 0.70	1 tá 20 grs. 7.00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.
Mua buôn giá châm chước tiền cước bắn hiệu chịu cả.
Đại-lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN, 36, Rue Sabeurain, Saigon.

Joseph TRẦN-BÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỦ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG
PARIS. CỔ-VĂN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bến chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn-tư.

Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. . .

Lệ hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Ở xa xin gửi mandat

NHỚ ĐÊN LÓN

lẽ đâu Công-luận lại điêu ngoa lắm mấy ! Chắc cũng có người cười, mà người cười ấy là ông D. V. Kỳ hẳn.

Nếu vậy thì ông cười một mình như cụ Hi-Định khi đọc bài bài-dàm của cụ rồi !

Nước đánh bạc.

Ông Sở Bảo ở báo Trung-Bắc, nhân xuân về, ngẫu hứng viết một bài về nạn cờ bạc mùa xuân. Thế nào là văn tú thời ! Nhân ý kiến ấy, ông dẫn cho nghe lời của người Nhật bình phẩm nước Tầu.

— Theo họ, nước Tầu là « nước đánh bạc », mà thịnh hành nhất là « ma trước » hay « mặt trước », một lối đánh bạc na-ná như lối đánh tồ-tôm bên ta. Đâu đâu cũng thấy đánh mặt trước, mặt trước là một thứ làm cho người Tầu thành ra lười biếng, dê hèn.

Lời xác đáng và nghiêm khắc thay !

Ngoảnh về nước nhà, ta thấy chỗ nào, từ auh xã Xê, lý Toét cho đến ông Vĩnh, cụ bảng Hoàng, từ hội K. T. T. Đ. (khai lô tôm điểm) cho đến các hội Ái-hữu, đâu đâu cũng thấy cỗ bài tồ-tôm.

Nhưng có lẽ ông Sở Bảo kia không biết là cụ bảng Hoàng-tăng-Bí thích đánh tồ-tôm mà có lẽ ông không biết tiếng tây, nên ông cũng chưa biết ông Vĩnh trong báo Annam mới khen sự đánh tồ-tôm là một lối chơi tao nhã !

Viên cầm đà mưu

Viên cầm Camille Pauwels già về hưu, có hai người con có cửa hàng bán dầu « sảng », chẳng may gặp nạn kinh tế khủng hoảng thua lỗ, sắp sửa vỡ nợ. Cầu cứu với lão, lão liền nghĩ một mưu rất khôn. Có gì đâu ? Hòn sau lão ta liền lại chơi nhà viên cầm Hazebrouck, một người bạn cũ, rồi sẽ nhủ vào tai bạn rằng :

— Chắc anh thường bắt phạt người có ô-tô trái luật. Giờ anh bắt người

a rồi anh bồi nhỏ) người ta rằng, nếu đến mua « sảng » ở nhà hai cháu thì sẽ thả ra hay phạt nhẹ đi. Anh làm thế, chảng nhọc gì cho anh, mà cháu có lợi, tất anh cũng có lợi....

Áy thế là nhà hàng bán dầu sảng của cha con lão Pauwels một ngày một thêm phát đạt : người mua « sảng » đến đông như hội Lim.

Thấy phát tài, lão Pauwels lại muốn phát tài hơn. Lão đến nói với viên cầm khác, tên là Gilbert tỏ ra một tay thạo đời, bịa ra tội cho nhiều nhà có xe ô-tô để chỉ cho chốn mua « sảng » là cửa hàng của cha con lão Pauwels.

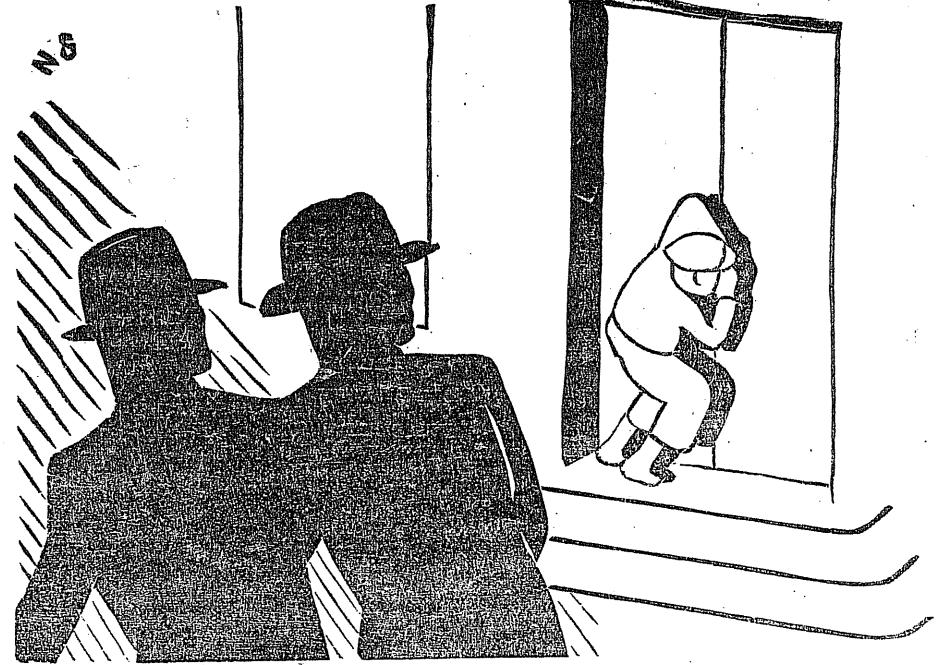
Viên cầm này quả viên cầm khác, chả bao lâu lão Pauwels trở nên giàu có bạc vạn như người trong Nam thường nói.

Nhưng chẳng may cho lão, hàng của lão chạy thì hàng bán « sảng » của người khác ế. Vì thế nên có tên xứng xuất... là Louvain, người cùng nghề, cùng nghiệp.

Lập tức, từ chán trọc phú, lão Pauwels, trở nên thân tú, vào nằm nhà pha, nhưng vẫn không phải là nhà pha Sing-sing bên Mỹ !

Từ đấy, hễ muôn hoa nhau rằng có đội xếp, chỉ nói : có mùi sảng là đủ hiểu.

..... Nhưng truyện này sẩy ra mãi bên nước Bỉ.



Mày à, trộm cậy cửa nhà mày.
Kệ nó, cho vợ tao tưởng tao về, « mở hàng » cho nó một mẻ cho nó biết tay !

Phụ Nữ Tân Tiến

Lấy đà xong, P. N. T. T. lại tiến lên đàn ngôn luận, cùng với Phụ Nữ tân vân trong Nam và Phụ Nữ thời đàm ngoài Bắc chia ba nước Nam theo thể chân vạc : mỗi cô có một chân thỏi. Tiến thỏi có lẽ chậm lắm nhỉ.

Nhưng, vâng tiến thì tiến. Nhưng tiến thỏi nào ? Nhưng tiến lên hay tiến về ? Ta hãy nghe ông chủ nhiệm Phạm

bá Nguyễn nêu cái chủ nghĩa « tân tiến » của cô phụ-nữ sông Hương :

« ... Cho nên chúng tôi nói rằng: cái nền kinh-tế này mà thay đổi, thì sự nam-nữ phân biệt tất nhiên phải đổi thay. Mà nền kinh-tế hiện tại đổi trên sự mâu thuẫn thì sự nam-nữ phân biệt cũng phải thay đổi đến sự mâu thuẫn. Sự thay đổi ấy có đến chỗ tiến hóa hợp lý không ? Đó là tùy cái lực lượng phân tranh của các phần tử mâu thuẫn, điều đó chúng tôi để tương lai trả lời vậy. Ý kiến của chúng tôi về vấn đề phụ nữ là thế ».

Đấy, chị em chốn đê-đô đã nghe ra chưa ? Chị em chắc là người thông minh lắm mới biết được ông Nguyễn ông ay nói thứ tiếng gì.

Mà chắc anh chàng « tương-lai » ông nhắc đến cũng không biết ông định nói gì. Vậy tưởng ông nên dịch ra chữ annam thì họa may « tương lai » mới trả lời ông được.

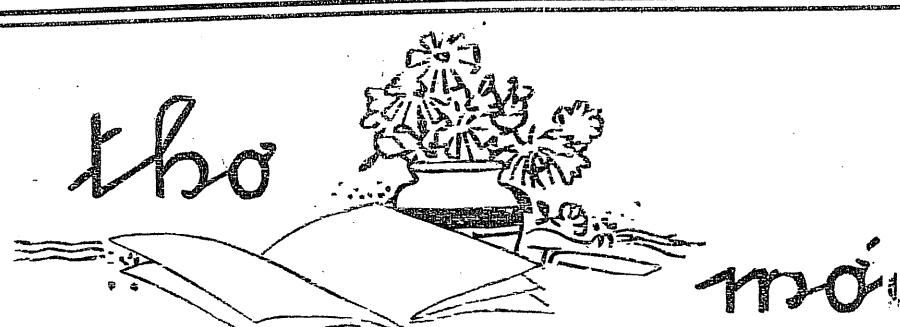
Thủ hay bán công nghiệp.

Ông Phạm bá Nguyên lại bảo hai mươi năm về trước phụ nữ Việt Nam chỉ có việc sửa túi nón khăn cho chồng và lo quay tơ, dệt vải, làm bánh, làm mứt..., ông cho là họ ở trong chế độ thủ công nghiệp. Đến bây giờ, chồng phải mưu sinh nơi xa, vợ ở nhà phải thay chồng nuôi con, cho nên không chăn tẩm, không sửa túi, nón khăn nữa. Là vì họ ở trong chế độ bán công nghiệp.

Trời đất oái ! họ « bán » gì thì ông bảo họ « bán », họ « thủ » gì thì ông bảo họ « thủ », can chi ông lại bắt họ hai mươi năm về trước phải sửa túi nón khăn, không làm việc gì cả ! Có lẽ ông cho bà Tú Xương....nuôi được năm con với một chồng là gái tân thời hẳn !

Nếu vậy, thời có lẽ, ông lại là người đòi thương cồ mắt !

Tứ-Lý



GỬI CHO THẾ-LỤ

Nhường chiến tranh cùng móm đá thò or,

Khi cô em dừng bước đứng thản thò
Bên cánh đào ngả mình soi bóng nước,
Hay ngọn liễu buồn rầu, tha thướt,
Mặc gió qua trêu ghẹo cánh hoa mai.
Cánh thiên nhén dù vui vẻ hay bi-ai,
Dù lòng lâng, mong manh hay hùng
Cũng đều hiến cho tôi những phút giây
sung sướng,
Những phút giây êm ái hay say sưa
Mà tôi muốn đem ca trong mây vần thơ.

Tôi muốn có ngọn bút dồi dào để tả
Bao nhiêu nỗi sầu, vui chan chira
Trong lòng tôi, cùng cảnh sắc tràn gian.
Nhưng tiếc thay ! tài, tôi lại nghèo nàn,
Tôi dành ôm một mối uốn uất
Vì tâm hồn tôi chỉ biết ghi, không biết
Những cảm tình khi đứng trước cảnh
thiên nhiên.
Tường Bách

ĐÃ CÓ BÁN MÄY CUỐN SÁCH MỚI

VÀNG VÀ MÄU.... Giá : 0\$45
cỦA THẾ-LỤ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

ANH PHẢI SỐNG... Giá : 0\$45
cỦA NHẤT-LINH VÀ KHÁI-HƯNG
(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

CAM BẤY NGƯỜI... Giá : 0\$45
cỦA THIÊN HƯ VŨ - TRỌNG - PHUNG
(3 QUYỀN TRÊN NÀY DO SADEP
XUẤT BẢN)

Mua sách xin gửi tiền trước về ông
Nguyễn - Trường - Tam 1 Bd Carnot
Tiền trước gửi lối bảo lín : 1 cuốn
0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06
Các bạn mua P. H. dài hạn được
trừ 10% vào tiền sách

MỘT TIN MỪNG CHO NỮ HỌC-SINH HÀ-THANH

Đến mồng 10 tháng giêng ta, tại trường Hoài-Đức sau nhà in Trung-Bắc sẽ mở :

- 1) Đầu ban sơ-dâng tiêu học.
- 2) Lớp luyện học-trò thi sơ-dâng về kỳ thi tháng Juin 1934.
- 3) Lớp luyện tập Pháp-văn và toán-pháp.

BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC — Y-SỸ LÊ-TOÀN

CHUYÊN-MÔN CHỮA MẮT

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT
48, phố Phủ-Doân (Richaud) — Tel.: 586
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN
40 42, phố hàng Đẫy (Duvillier) — Tel.: 585
BỆNH-VIỆN.—Có Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-LẠC
và Y-sỹ LÊ-TOÀN ở luôn bệnh-viện
tròng nom cần-thân

HỘ-SINH-VIỆN.—Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-LẠC chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh dân-bà, con-trẻ, trông nom cho người sản-phụ trong khi ở nhà hộ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỚI MỎ
NHÀ HỘ-SINH PHỤ
93, hàng Đồng (Cuivre prolongée)
Téléphone : 653

NAY MAI SẼ ĐĂNG



Xã hội tiêu thụyết của Khái-Hưng và Nhất-Linh



Kỳ trước, tôi đã nói qua về những điều bất tiện của hai ống tay và cái cổ, nay tôi xin bày tỏ một vài ý mọn về việc sửa đổi này.

Như tôi đã nói: xú ta là một xú nóng, vậy quần áo của ta cần phải rộng rãi, trước là để sự cử động được tiện lợi, sau là để hợp cách vệ-sinh. Mặc thử quần áo chật quá, có thể hại cho vệ sinh cho thân thể ta vô cùng. Nếu không sợ là một việc quá ư tì mỉ, tôi sẽ xin nói cùng các bạn về sự sinh-hoạt và sự hô hấp của bắp thịt và của da ta. Thân thể người ta hợp bởi nhiều tế bào rất nhỏ. Chúng cũng sinh sôi, nảy nở, cũng ăn, cũng thở, nghĩa là cũng hút dưỡng khí vào và thải bỏ thán khí và hơi nước ra ngoài. Nếu quần áo mà bó thắt quá, thán khí không thoát ra được để nhường chỗ cho dưỡng khí vào thì tế bào ở da thiếu khí thở, tất sẽ bị yếu đuối. Thường thường tế bào không những chỉ thiếu khí thở, nó lại còn thiếu cả thức ăn nữa: quần áo chật quá có thể làm khó khăn cho sự luân chuyển của máu trong người, vì các huyết quản bị quấn áo bó bẹp lại làm nghẽn đường máu chạy.

Người ta thường ví máu như cai xe tải lương cho các tế bào của các cơ thể trong thân người. Nếu chằng may, xe lương chậm chạp, các tế bào sẽ

không đủ thứ ăn và làm cho thân ta yếu đuối. Muốn tránh khỏi các điều hại đó, ta phải chú ý đến sự rộng rãi của áo quần ta, nếu sự rộng rãi ấy không hại cho vẻ mỹ thuật.

Các phần áo khác chua k, còn hai ống tay, tôi thiết tưởng nên cho thật rộng như thế không những đẹp thêm mà lại còn hợp vệ sinh nữa.

Các bạn chờ vội tưởng tôi sẽ khuyên các bạn may những áo có tay lụng thung như áo tết của con cháu cụ lý Toét chốn thôn quê, hoặc như áo các mụ Phù tang mà ta thường thấy ngồi trong mấy cửa hiệu Nhật-bản ở Hà-thành đâu. Ống tay may

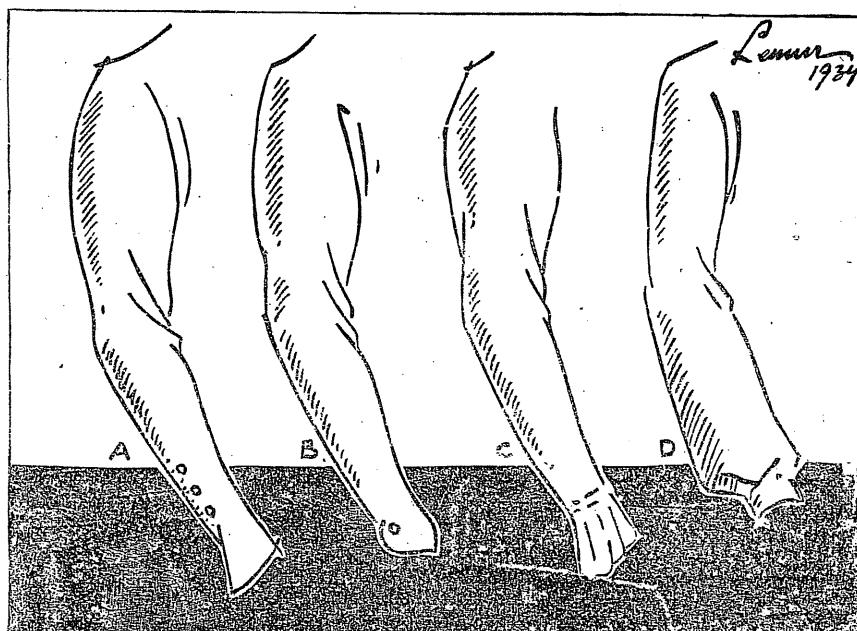
nhiều hợp vệ sinh chỉ có chút dĩnh mà bất tiện đôi, ba đường. Ở hoang hời thì có thoảng thật, song hay vướng víu, dễ dây bắn và rắc không tiện cho các công việc hàng ngày. Động làm việc gì thì chỉ những vén tay áo cũng hết buỗi.

Vậy như ý tôi, tay chỉ nên may rộng từ nách ra quá chỗ khuỷu tay độ mươi mươi lăm phân tây, còn từ chỗ đó ra cổ tay, ta nên may hẹp lại.

Nói là thế song ta lại còn tùy theo thời tiết các mùa mà lựa dỗi. Ví dụ như về mùa nực, cổ tay không nên khít quá mà nên may lõi «mồ» và có cúc cài hay hơi rộng sòe ra để khi nào nóng quá, ta có thể cởi khuy vén lên được; lõi này rất tiện cho khi làm lụng. Về mùa rét lại khác, cổ tay cần phải thật khít để cho hơi nóng trong người không thoát ra được nhanh và hơi lạnh không lùa vào được; như thế, trong người mới giữ luôn được ấm.

Nay hãy tạm xin hiến bốn kiểu tay áo để mặc về mùa xuân.

Nguyễn-CÁT-TƯỜNG



A. — Kiểu lướt i-chàng.
B. — Kiểu quả tim.
C. — Kiểu đuôi tôm.
D. — Kiểu thắt cổ bầu

CHỈ VÌ CÔ PHỤ - NỮ

Một độc giả ở Qui-nhon có viết thư về mách rằng có thể bắt cô Phụ-nữ ăn bánh một cách rõ ràng, không cần phải khó nhọc kéo tờ báo vào mũi mình hay di mũi xuống tờ báo:

«Cầm tờ báo để trước mặt(xa gần tùy ý) rồi ngó vào khoảng giữa cái bánh và miệng cô Phụ-nữ, rồi làm cho mắt mình thành ra lác, tự nhiên thấy tay cô dần dần đưa bánh vào mồm.»

Như vậy cũng được, nhưng thành ra hai cô Phụ-Nữ và hai bánh nhân bi ve, không rõ lắm. Vả lại, tuy mắt cong, nhưng độc giả được di mũi vào báo, như thế có nhiều thú vị hơn. Nhất là bà vợ nào hay ghen thấy đức ông chồng mở tờ báo ra rồi cứ cầm cui đòi di mũi vào cổ Phụ-Nữ, chắc sẽ diễn ra lầm quang cảnh làm cho gia-dinh thêm vui vẻ buổi đầu năm,

Lại một độc giả mách rằng khi đã làm cho cô Phụ-Nữ ngậm bánh vào mồm rồi thì nhấp nháy mắt, nghĩa là mở mắt phải, nhắm mắt trái rồi lại mở mắt trái nhắm mắt phải v.v... làm thật nhanh, sẽ thấy cô Phụ-Nữ ăn bánh rồi lại nhả ra, lại ăn bánh, lại nhả ra,... Kể cũng vui vui.

Lại còn một bài độc giả viết thư về than phiền rằng đã soay đủ cách mà cô Phụ-Nữ cũng không chịu ăn bánh. Như vậy thì dành chịu vậy, chứ biết làm sao bây giờ. Ý hẳn cô Phụ-Nữ bướng bỉnh riêng với các ông đó. Rõ thật đầu năm đã bao nhiêu truyện rắc rối vì cô Phụ-Nữ.

Nhất, Nhị Linh

Gặp khi gió táp mưa đon, Dùng xe AN-THÁI chẳng còn có gì.

HUỆ XE

Số 2 phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

CHO'I XUÂN

Chơi xuân, nếu vướng phải gai, Xin mời lại số mươi hai Sinh-Tử...

Số 12 Sinh-Tử, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lâu, Giang-mai, Ha-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dân những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có «bệnh nghi-ngờ» muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Tử Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngan (contre remboursement).

CẨN BẠCH

NGƯỜI

TỪ CAO ĐẾN THẤP

VÀ VIỆC

PHÚ TRƯƠNG PHONG-HÓA
ra cùng số này
CÓ ĐĂNG
CON CHIM XANH
của Đoàn PHÚ - TỨ
Mỗi số 3 xu
BIỂU KHÔNG NGƯỜI
MUA DÀI HẠN

Yêu nhau đến chết.

Một người làm việc ở sở khảo sát về vi trùng tại Kinh đô nước Áo, yêu cô Bertha, làm nghề đánh máy chữ. Nhưng yêu người mà không được người yêu, cậu giận, cậu tủi rồi cậu quyền sinh.

Lúc chết rồi, cô Bertha người bạn suông của cậu, nhận được bức thư tuyệt mệnh của người đã vì cô mà bỏ cõi đời. Thơ rằng:

Đây, em xem, không có em, anh không có thể sống được, mà rồi đây em sẽ biết, không có em, anh cũng không chết được. Anh đợi em ở dưới cõi âm, mà chẳng bao lâu nữa em sẽ theo anh xuống. Em phải biết, không có phép gì cấm được em nữa.....

Cô Bertha cũng tưởng là lời thóng thiết không căn cứ lúc mệnh chung của bạn, ngờ đâu mấy hôm sau cô sốt, cô ốm liệt giường: cô mắc bệnh sốt rét thương hàn rất nặng. Ngay lúc ấy, ở sở làm của người hạc mệnh đã trót yêu cô, người ta xét thấy bốn lọ vi trùng về bệnh sốt rét thương hàn.

Cô Bertha được tin ấy, đọc lại bức thơ, mới sực nghĩ ra rằng trước ngày người yêu cô tự sát một hôm, cậu có mời cô ăn một bữa cơm mà lúc ăn một miếng bánh tráng miệng, có thấy mắt cậu sáng quắc. Thôi, còn gì nữa, miếng bánh kia là miếng bánh có vi trùng.

Nhưng nhân định thắng thiên làm sao được, cô Bertha khỏi bệnh, mà cậu nọ dưới suối vàng chắc chờ hết nước mắt cũng không thấy.....

Kè ra cũng còn may cho cậu đấy, vì nén cô vì bệnh mà chết, có gấp cậu dười cõi âm chắc không yêu cậu, ghét và hắt hủi cậu, cậu chắc là khờ hơn và đến từ từ lần nữa mất.

Lý-Toét. – Ủ, bài hát hay thật! ghe xong thấy nhẹ cả người.

Rồng bên nước Anh.

Báo chí bên nước Anh đăng tin rằng ở hồ Loch Mess, có một con vật kỳ quái, xưa nay chưa từng thấy. Nhân dân ở vùng ấy đồn àm lên, thiên hạ đến xem đông như thác chảy.

Con vật ấy là một con rắn bè rất lớn, nhiều người được mục kích nó cuộn khúc dưới nước kể truyện lại lấy làm sợ hãi lắm.

Một ông nghị viên đem việc đó chất vấn chính phủ và yêu cầu chính phủ phái người đi nghiên cứu xem con vật kỳ dị ấy là con vật gì và cho tàu bay đi chụp hình nó: con rắn bè kia biết rằng người ta cần tha thiết đến nó, như vậy chắc cũng hả lòng hả dạ và tôi cảm ơn.

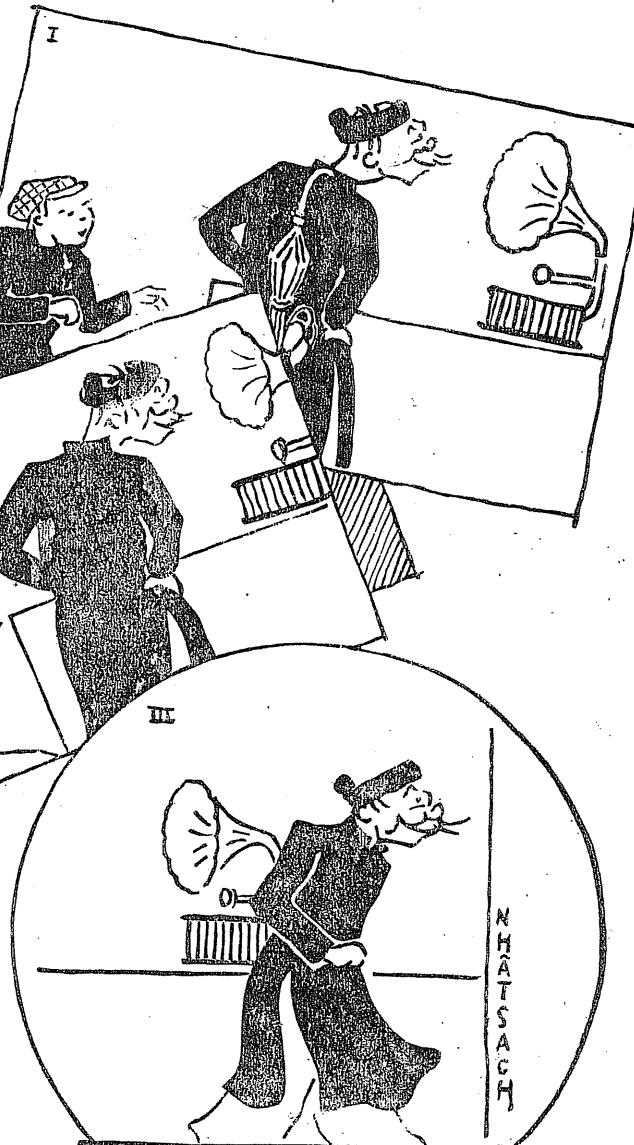
Áy thế mà nó đã không cảm ơn thì

chó, nó lại còn tàng ẩn nơi nào không biết, để những nhà thám tử chính phủ phát di giờ la, ngày đêm chầu chực bên hồ mà tịnh không thấy gì cả: chỉ thấy cá voi tôm. Thắng hoặc một đôi khi cũng thấy một cái đầu rắn ngoi lên, nhưng đến lúc lại gần, lại hóa ra con rắn nước.

Người ta đồ rằng con rắn bè to lớn dị-ký kia nó không chuộng hư-danh, nên hé nó thấy thám-tử của chính phủ là nó biến mất. Chắc ông phủ hàm Đỗ-Thận cho nó là một con rắn đại và ngu!

Con rắn bè ấy ở đâu mà đến? Những người không biết dám bảo nó là một con vật nó sống... ở trong trí tưởng tượng các nhà báo không biết viết gì nữa.

Thực ra thì nó là một con rồng của



nước Nam ta xưa kia vẫn ở vịnh Hạ long rốn với mây buồm sớm, nhưng dạo nò nó nghe thấy tiếng nồi súp-de Văn-diền nò, nó sợ quá trốn sang bên nước Anh đấy!

Rồng vốn là một bảo vật riêng của nước ta, ta nên phái ông Bùi-xuân-Học đi với ông bác sĩ Nam-Anh sang Anh đòi lại đi thôi!

Tư sư Thượng-Chiếu đến ni-cô Nguyệt-Hồng

Không như ở ngoài Bắc, phật giáo vắng mặt những nhà tân học, phật giáo trong Nam có lâm tín-đồ tân nhân vật.

Mấy vị sư nam sư nữ tân-thời ấy tu một cách tân-thời lâm: làm sách, viết báo, diễn-thuyết để phả độ cho chúng-sinh; công quả họ thật là công quả Bồ-tát... cho đến lúc họ hồi tục.

Bữa trước đã có sư Thượng-Chiếu đi tìm chân-lý ở đậu-phụ với tương tầu mãi không thấy, tức mình sư ông cao phảng dầu, gỗ ngay mõ, vân ngay áo cà-sa, nhưng cũng không thấy chân lý của sư ông đâu cả. Ông đành lột giả nhà chùa áo cà-sa, vứt mõ, đê tóc lại, bỏ đậu-phụ, tương tầu, đi tìm «chân-lý» ở thịt, cá, tỏi, riềng...

Rồi đây có lẽ tìm mãi không thấy, ông lại cao phảng ngay dầu, gỗ ngay mõ một lần nữa... cứ thế mãi cho bao giờ hai tay buông xuôi, ông hết tìm... Phật tổ phù hộ cho ông khỏi cái vòng luân quẩn ấy!

Sư ông Thượng-Chiếu hoàn tục, ni cô Nguyệt-Hồng cũng theo chân hoàn tục. Phải, cái tên mĩ-miều, khả ái như vậy mà bỏ vào noi tịch-mịch, không «ái» nữa sao được!

Ni cô Nguyệt-Hồng vốn là một nhà nǚ-sĩ có tài, có sắc, buồn vì gia-đạo, bỏ nhà đi tìm sự an-ủi ở món đậu-phụ, tương tầu, ở cái mõ gỗ, cái áo giài nâu. Nhưng lòng ni cô vẫn nung nấu, nên cô lại trở về nhà, an-ủi lòng với món thịt, món cà vây.

Ni cô Nguyệt-Hồng và sư Thượng-Chiếu lúc còn đi tu, lang thang hết chùa này đến am khác mà không đâu tìm được chỗ tịch-mịch, thám u để tìm đến nát bàn: chổ ấy, nào phải tìm tòi cho lầm, chính là lòng ta.

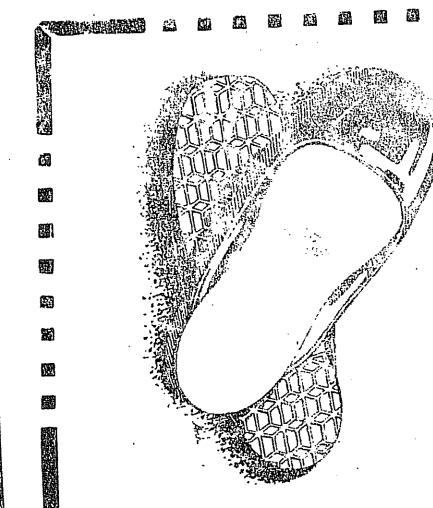
Tú-Lý

Phú-Đức-Dược-Phong

Cậu con trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em!

Đây là THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ - ĐỨC - DƯỢC - PHÒNG
209, phố Khách Nam Định



Tết năm nay các ngài dùng gì giàn gì?

GIẤY KIM - THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mõ láng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đèn, đúc ở bên Pháp, đế bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không churret và toet ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đế mua không ngấm nước.

Giá rất hời. Bán buôn và bán lẻ:

VẠN - TOÀN
HANOI — 95, Phố hàng Đào — HANOI

Truyện ngắn

BÓNG MÂY QUÀ

Của THẾ-LŨ

Dọc hết trang cuối cùng, người thiếu phụ đặt quyển tiểu-thuyết tay lên đùi, nhìn qua cửa sổ ra vườn sau.

Buổi chiều xuân. Cái khung cây lá tươi tốt kia, chõi vàng non nắng rọi, chõi xanh thăm bóng che, nắng trông đã quen mắt rồi, nhưng hôm nay có một vẻ đẹp mới lạ. Một con gió nhẹ đưa, mấy cánh hoa đào bay ngang, đôi bướm lảng băng vòn nắng băng trên cỏ cũng làm cho nàng buồn vẩn buồn vờ. Nàng chợt đề ý đến cái dáng ngồi là vót của mình, và tự cho mình là một người xuân nữ mơ màng trong tranh hay một nàng tiên âu sầu giữa noi Lạc-uyễn.

Phải, trong cái cảnh giàu sang nàng sống đó quả là một nơi Lạc-uyễn thực, mà nàng có vui bao giờ đâu? Nhất là trong lúc này, nàng vừa đọc xong một cuốn truyện tình mà nhân vật là những người thiếu-niên rất giàu tình cảm, khác hẳn người chồng nghiêm trang, yên lặng của nàng.

Chồng nàng là người tính rất tốt, thông minh, có chí khí, một hực học già uyên bác — nhưng chỉ thế thôi. Nàng muôn có người chồng âu yếm nàng một cách nồng nàn kia! Phải có những lúc cảm khái chưa chan trong sự ái-ân, chứ không được yêu nhau một cách giữ đẻ, có chứng mục. Thế mà chồng cô Lan chỉ yêu nàng như người viết sách khảo cứu, sắp đặt từng mục, từng đoạn, khoan thai, trầm tĩnh, chứ không sôi nổi, hăng hái như người có thi hứng làm một bài thơ. Thế không gọi là yêu nhau được.

Nàng thở dài và tự nghĩ: già chồng mình cũng như người trong truyện, trải đủ các điều khó khăn mới lấy được người yêu làm vợ, mà khi đã được cùng nhau xum họp thường bảo với vợ: «Tôi không muốn làm chồng mình. Tôi muốn hoa thế: tôi muốn là người tình nhân say đắm của mình mãi mãi» Giá chồng nàng cũng nói những lời âu yếm, đắm thắm ấy, thì nàng sẽ trả lời lại những câu tha thiết biết chứng nào! Nàng sẽ yêu chồng nàng biết chứng nào! Nhưng chao ôi! sự thực với sự mơ tưởng mới xa nhau làm sao!

Cô Lan buồn bã, se sẽ lắc đầu, miệng nêm cròi một cách chua cay và thấy nỗi lòng như trào ra nước mắt.

Sáu giờ tối, đèn tắt, đèn lèn và một lát đã buông cơm lên, vẫn thấy Lan đăm đăm ngòi đó. Nàng nghe thấy tiếng mời lế phép:

— Xin mời mợ đi soi cơm.

Nhưng nàng không nói gì. Đến lúc người đầy tớ mồi lại hai lần nàng mới «Được!» một tiếng, song không nhúc nhích.

■

Gần sáu giờ rưỡi, người đầy tớ lên giục lau ăn cơm lần nữa, Lan đã toan gắt, buông ngừng lại, cười cười đáp lẽ một người thiếu-niên âu phục ở ngoài cổng trước vào. Đó là Văn-Tường, một bà vắn-số có tài và là bạn thân của Lê-Sinh, chồng người thiếu-phụ. Tường hỏi:

— Kìa chi, anh đâu? Chưa soi cơm sao?
— Nhà tôi lên Phú-thọ, anh chưa biết ư?
— Chưa. Lên làm gì?

— Thẩm me tội yểu.

Tường toan chào rồi lui gót, nhưng Lan vội mời ngồi lại. Nàng sai đầy tớ đưa nước rồi tha thướt đi lấy chè lại pha. Nàng vồn vồn hỏi Tường về công việc trước thuật của chàng và ngỏ lời khen ngợi những tác phẩm của chàng mới viết. Chàng vui lòng và khiêm tốn đáp lại. Trong lúc nói, nàng mỉm cười một cách rãnh rỉnh, đôi mắt đầm đuối nhìn chàng như nhìn người thương. Người thiếu-niên «anh tuấn», «lặng mạn» (tiếng của Lan) ngồi trước mặt nàng đây mới thực là người chồng như àng vẫn trước ao... Chàng là người ui vẻ, trai lò và theo như văn thơ của chàng

thì thực là một người mang một tấm lòng rất mặn nồng đậm thăm.

Hết truyện văn chương đến truyện gia đình. Nàng vừa dò nét mặt Tường vừa nói đến cảnh gia-dinh của nàng:

— Tôi không ra cảnh gia đình lặng lẽ của tôi... lặng lẽ bình yên như mặt hồ, không có những vui thú thấm-thía, là thường, vì không có những hồi sóng gió.

Rồi nàng chửa:

— Nghĩa là không có những tình cảnh uyên chuyền hơn một chút. Chứ suốt đời cứ bằng phẳng, ngày nào cũng như ngày nào thì còn gọi là «sống» thế nào được.

Nhưng cứ sóng gió hoài thì càng khô.

— Khô như thế còn hơn nhiều.

Tường mỉm cười, gạt tàn thuốc lá và trông khói bay lên.

Câu truyện càng kéo dài, cứ chỉ của Lan càng có vẻ là loi. Nàng đứng lên đưa nước cho Tường, hoặc mời thuốc lá tận tay chàng. Có lần nhâm dịp đưa cho chàng xem một quyển sách mới mua,

thì không tưởng đến kết cục, đến tai nạn sẽ xảy ra cho hai người. Tường chưa yêu, nhưng nếu chàng không tránh xa ngay, thì cái bản tính dễ đắm đuối của chàng sẽ bắt chàng yêu met, yêu mê đi được. Tường biết thế lắm. Hoặc nói truyện, hoặc viết thư, chàng thường thú với các bạn hữu rằng: «Tôi bản tính nồng nàn lắm, chứ không yên lặng như các anh trưởng đầu. Tôi chắc cái đời tình duyên của tôi sẽ không bình dị như người khác... Trong lòng tôi, một trận phong ba bao giờ cũng chực nỗi lên, tôi chắc không thể nào tiết chế được lòng mình, nên vẫn phải phòng giữ cẩn thận»

Khi xe đồ, bước vào gian nhà vắng vẻ, chàng tưởng đến cái đời sống tự do một mình với nàng Văn-thơ mà chàng gọi là tinh thần của chàng, Văn-Tường mỉm cười, thấy lòng lại nhẹ nhàng, khoan khoái. Chàng vứt mũ áo xuống ghế cho thẳng nhởn cất, cầm một quyển tiểu-thuyết cùng một đầu đề với quyển mà chàng



nàng đứng sát bên chàng, ghé gần vai chàng mà cùng đọc những trang giấy chàng lẩn lẩn giờ.

Không một cử chỉ nào lọt khỏi mắt Tường. Nhưng vẫn như mọi lần, chàng làm như người vô-linh không thấy gì hết.

Đồng hồ đánh bảy giờ, Tường đứng dậy cáo từ và hỏi:

— Đến bao giờ anh Sinh xuống?

Ngẫm nghĩ một lát, người thiếu-phụ đáp:

— Đến mai, độ năm giờ.

— Vâng, để mai tôi lại xin đến.

Tường ở nhà bạn ra về, lâm bầm nói ra một câu: «Thực là nguy hiểm! Vợ Sinh, mình vẫn biết là một người mơ màng, một người «lặng mạn» lắm... nhưng đến như việc hôm nay thì thực mình không ngờ. Ô... nguy hiểm thực!»

Nguy hiểm là tiếng chàng cho là đúng nhất để đặt cho những cử chỉ của Lan. Vì Lan là một người thiếu-phụ đẹp ít cõi, tươi tốt, êm ái, là loi, một vật quý của... của dục tình. Tường gật đầu: «Phải, của dục tình. Chứ ái-tình là một vật thiêng liêng, nó nung đốt lòng người, nhưng ugọn lửa của nó trong sạch».

Nghĩ đến cái đáng đưa tình của vợ bạn, chàng ngạc nhiên lắm. Chàng tưởng được một người chồng như Sinh, thì nàng còn cần phảim mong gì hơn nữa? Một là Sinh đối với vợ không tử tế, dịu dàng bằng đối với bạn hữu, điều đó Tường không thể tin được. Hai là vợ Sinh là người chẳng ra gì. Tâm lòng ngay thẳng của chàng hơi có ý bất bình, nhưng tưởng đến một vài giây phút chàng ở gần cái nhan sắc lộng lẫy kia, chàng lại lo sợ: «Trời ơi! sa vào trong cái lưới tình này mới thực là khổ, mới thực là gặp một «tai nạn»... Rồi kết cục ra sao?»

Khi đã bắt yêu nhau, đã say mê nhau,

thì không tưởng đến kết cục, đến tai nạn sẽ xảy ra cho hai người. Tường chưa yêu, nhưng nếu chàng không tránh xa ngay, thì cái bản tính dễ đắm đuối của chàng sẽ bắt chàng yêu met, yêu mê đi được. Tường biết thế lắm. Hoặc nói truyện, hoặc viết thư,

— Vâng...Nhưng.. tôi xin lỗi, chả tôi.. còn có.. Tôi lại xem anh Sinh đã về chưa.. rồi lại phải đi có việc ngay.

Chàng nói câu sau thực nhanh và đã tìm thấy đủ can đảm:

— Thôi, tôi xin phép chị.. chị cho biết bao giờ anh về.

Lan thất vọng, không trả lời câu hỏi, của Tường, chỉ gượng nói:

— Có một bức thư... gửi cho anh.

— Gửi cho tôi?

Tường nhìn Lan thấy nàng cúi đầu chỉ tay vào phía bàn giấy:

— Bức thư để trên bàn kia, anh cầm về mà xem.

Chàng vào cầm lấy, ngẫm ngẫm, một lát rồi yên lặng chào người thiếu-phụ bước xuống thềm. Lan dặn theo:

— Nhà tôi đến chiều thứ sáu mới xuống. Hôm ấy là thứ ba.

Bức thư Tường giở ra đọc, viết bằng chữ Pháp:

«Anh phải là người không có lòng, không có tình cảm mới dứng dung «được với tôi đến như thế, mới không thấy những nỗi lòng đau khổ của một người đàn bà đáng thương. Không! Đến «nỗi thế ư? Anh không thể đừng thấy, «đừng biết được! Phải, anh thấy, anh đã thấy rồi. Tôi đau khổ chính vì anh «dấy. Tại làm sao tôi phải yêu anh? Tại «lại sao một người đàn bà có chồng «lại phải làm nô-lệ cho một thứ dục-vọng «mà người ta nghiêm trách? Chỉ có ái-tình là trả lời được. Bấy lâu nay, con «mắt tôi chưa làm cho anh trông thấy «lòng tôi ư? Rồi đến bảy giờ, những lời «nói của tôi liệu có chuyen được lòng anh «không? Bức thư trả lời của anh sẽ truyền «cho tôi được sung sướng hay phải đau khổ đó».

Tường đọc song bức thư, ngồi trước bàn giày ngẫm nghĩ một hồi lâu, chàng đã dịch mở ấy viết tay thuyết sang một bên, định viết thư trả lời cho: Bùi Lê Sinh, nhưng chàng ngừng bút ngay sau khi viết chữ thứ nhất. Chàng vẫn vờ nhìn vào diều thuốc lá đang xông khói trước mặt, «chắc!» một tiếng, buông bút đứng lên.

— Cô này thực là người trong tiểu thuyết tây, từ cử chỉ cho đến lời nói trong hứ đều phỏng theo tiểu thuyết tây cả. Họ yêu ta chưa chắc đã thực vì «ái-tình»! Họ muốn cho đời họ cũng có vẻ phiền tạp như trong các truyện họ đọc, không bằng lòng một cuộc đời họ đương sống và mong sống một cuộc đời khác thường như trong tiểu thuyết. Anh Sinh có biết thế không?

Rồi chàng nói to những ý tưởng trong trí:

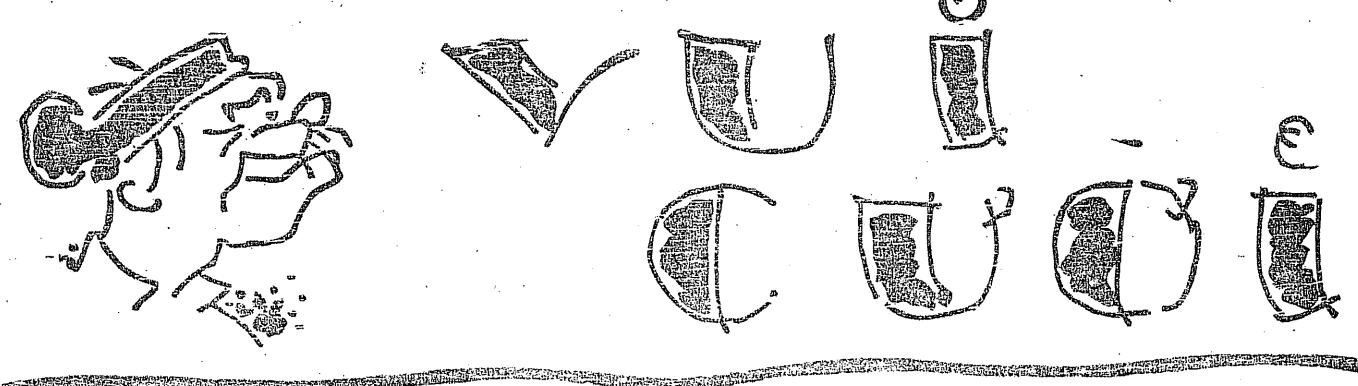
— Không! Ta phải cứu lấy cái hạnh phúc của bạn ta mới được, ta phải làm cho vợ ban ta bỏ những mộng trường kỳ quái kia đi mới được.

Tường biết rằng điều đó làm rất khó xong. Cái phương kế chàng nghĩ trước tiên lại là phương kế è hơn hết: chàng định lấy tình bằng hữu bảo riêng cho Sinh biết rằng vợ anh ấy không được dừng đắn đầu. Tường lắc đầu: làm như thế chỉ deo vào lòng Sinh một mồi ngòi vực đau đớn mà có lẽ từ trước đến nay anh ấy không có. Hay là chính chàng đến giảng giải cho vợ bạn nghe các điều phải chàng? Chàng ngẩn ngơ rồi bật lên cười:

— Minh định đóng một vai đạo-đức đây hay sao? Nhưng đóng liệu có nên không? Hay lại tự dẫn thân vào lưới?

Chàng bao khoan đến ngót nữa giờ, đi lại lại lại trong phòng, khi thì yên lặng, khi thì lâm bầm một mình. Bỗng mặt vui vẻ, chàng quay ngoắt ra cửa sổ, vứt mạnh mảnh thuốc lá thật xa rồi vừa cười vừa soa hai tay vào nhau như người vừa tìm ra được một ý kiến mới lạ.

Lan mong đợi Tường hết ngày thứ tư không thấy mặt. Một lần nhận được thư của người đưa giấy, nàng tái mặt đi, v



Của Võ-danh

Biết lâm chừ.

Lý Toét — Thưa ông, tôi linh cái mảng-đa.

Thầy ký — Ông biết ký chữ quốc ngữ không?

Lý Toét — Biết lâm chừ.

Thầy ký — Thế ký vào đây.

Lý Toét ký: 國語

Của T. T. Uyên

Lý Toét vận-dộng.

Cu Toét, con thứ hai lý Toét đi học ở trường tổng. Đọc sách về-sinh, cu Toét thấy bố già liền bảo:

— Ngày thầy oi, sao thầy không năng vận-dộng, hoặc chạy, hoặc cùi...

Chưa nói dứt lời, lý Toét với nói: Ấy, may không biết, ngày xưa lao « chạy » lý-trường mất bao nhiêu là tiền, hết sức vận-dộng, ra luôn vào cái mãi ấy, con a.

Của Võ-danh

Tối 30-tết, lý Toét sắp sửa ra dinh tế giao-thừa, nhưng cứ quanh quẩn không đi. Vợ thầy băn khoăn hỏi.

Lý Toét nói: chờ mọc trăng đã chừ, tối mà thế này đi thế nào được...

Vợ — ...?

Của B. L. C. Port

Ba Éch đỡ cả Ngõe.

— Tôi đỡ anh biết con gì mà nó có đầu, không có đuôi, rồi đầu đuôi không có?

Cả Ngõe — Con gì mà quay quắt thế.

Con người đa tình chăng?

— Không phải.

— Con thò lò chăng?

cảm động quá; nhưng lúc đọc, lại không phải thư của Tường. Đến mãi khuya nàng mới chịu bỏ những đồ trang sức ra, rồi không tưởng đến rửa mặt phấn, Lan vào nằm vật xuống giường nức nở khóc.

Chín giờ rưỡi sáng thứ năm, Lan trở dậy được một lát, chưa kịp trang điểm xong thì thấy Tường đến.

Anh ta vui vẻ nhành nhẹn xin lỗi:

— Chỉ tha thứ cho tôi nhé.

— Anh có lỗi gì phải tha thứ.

Nàng nói rồi nghĩ bụng: chẳng biết đó có phải là dấu hiệu đáng mừng không?

Tường ngồi đợi chờ Lan trang điểm song rồi tươi cười nói với nàng như nói với một người bạn rất thân thiết:

— Tôi đọc bức thư của chị thật lấy làm sung sướng và cảm động không biết chừng nào mà kẽ. Thực vậy. Tôi lại hiểu lòng chị lắm: lòng người có nhiều tình tinh rất phúc tạp, éo le... Mà người càng có tâm tư học thức cao, càng bị những nỗi éo le ấy làm cho đau khổ.

Giọng chàng nói nhẹ nhàng và ôn tồn, chàng khéo khiến cho những lời nói ấy ra thân mật tự nhiên như lời bàn bạc:

— Phải, chúng ta là người, chúng ta yếu đuối. Nhưng chị chắc cũng nghĩ như tôi, ta thắng được sự « yếu đuối » ấy tức là làm được một việc tốt đẹp vô cùng... Chị với tôi, ta hiểu biết được lòng nhau... tôi có thể nói ta sinh ra để hiểu nhau... nhưng ta không thể yêu nhau ngoài nghĩa bè bạn được. Chúng ta cũng phải nghỉ đến bốn

— Không phải.
— Con quả đất chăng?
— Không phải.
— Con cá mục chăn?
— Cũng không phải.
— Chịu.

Tôi giảng cho anh nghe: nó là con chuột cổng béo sù, khi nó thấy bụng nó đói, nó chui nứa mình ra, còn nứa ở trong lỗ, thế là có đầu hói nhé, trông thấy mồi, nó ra đớp lấy, thế là có cả đầu đuôi nhé, thấy động tiếng người, nó phải chui vào lỗ nó một nứa, thế là có đuôi thóй nhé, nó chén no lai vào trong cùng hang nó dùa với vợ con nó, thế là đầu đuôi cũng không có nhé.

Của M. Đào Hanoi

Đạo-đức lý Toét.

Lý Toét ra tinh gập một câu học trò bèn hỏi:

— Ngày câu khóa (?) câu bảo dùm tôi mấy giờ rồi?

— Mười một giờ kém mười, ạ.

Lý Toét ngăn người ra, rút chiếc k' ăn mặt đỏ lau cặp mắt nhòè rồi lẩm bẩm ra dáng tức giận:

— Hừ! đời giả đổi có khác! Cái gi cũng giả đổi cả! Giá đổi, giả đổi tuốt! Đến thì với giờ họ cũng còn làm kém năm với kém mười!

TT. L. . số 37



Lý Toét (ngâm) — « Văn xem trang trọng khác vời,
Khuôn trang đầy dặn, nét ngài nở nang..»
Chà! cái mặt cô Thúy-Vân chẳng khác chi cái bá h đúc, thảo rào cụ
Nguyễn - Du khen mù trời !

phận: Chị đối với chồng, tôi đối với bạn... Tôi biết rằng, đầu sao chị cũng như tôi, ta sẽ tiếc chút tình thoáng qua trong chốc lát ấy, nhưng ta có thể để cho nó qua đi được, ta sẽ cố sức mà quên nó đi.

Lan thở dài, nhìn xuống dưới chân, nét mặt như se lại và cố giữ vẻ thản nhiên. Tường tuy do đắn từng lời và lúc ấy thấy bối rối, nhưng không dám ngừng. Khi nào gặp câu khó nói thì chàng nói bằng tiếng Pháp. Chàng thấy cái cần phải nhắc đi nhắc lại một câu:

— Phải, tôi hiểu chị lắm. Tôi hiểu lòng chị nên tôi rất lấy làm cảm động. Rồi chàng lại tiếp:

— Xưa nay, bất kỳ người tiết phụ nào cũng có những ý tưởng... nhưng lúc mơ mộng... ra ngoài bồn phận. Tường biết rằng mình đã nói dối một cách dữ hội, nhưng chàng nói luôn:

— Bởi vì lòng mình có phải là một vật bất di, bất dịch đâu, nó phực tạp, uyển chuyển, làm cho mình phải khổ, phải cay đắng, phải phấn đấu với chính mình.

Lúc nào chàng cũng phải cố ý giữ cho lời nói thực tự nhiên và hòa nhã, lấy các lẽ phải và các nguyên biện ra để « trả lời » vợ bạn. Chàng càng nói càng thấy lưu loát, nên nói được những lời khó nhất một cách khôn khéo, ý nhị, khiến cho người thiêu phụ phải có lòng cảm tạ mình.

Sau chàng nói đến Sinh thì chàng hết lời khen phục cái tài trí và đức tính của bạn, như g chàng ca tụng nhất là tấm lòng quý hóa của chồng Lan. Chàng lừa

hiền tư yên lặng của Sinh mà nàng vẫn không ra, bấy giờ thấy càng đáng yêu hơn.

Về đến nhà, hi gặp Tường cũng vừa đến, chàng vui vẻ chào hỏi hai vợ chồng bạn và nói chuyện với hai người một cách rất thản nhiên, như không xảy ra việc gì cả. Chàng rất bồng lồng vì thấy Lan không hề ngượng nghịu một tí gì, lại thấy Lan ra chiều quấn quít vòi vĩnh hơn trước.

Chàng cho sự âu yếm ấy là công nghiệp của mình và hết lòng mong rằng gia đình của bạn sẽ được đầm ấm như thế mãi mãi.

Nhưng sau khi ở nhà bạn ra về, chàng lại thấy trong lòng buồn hiu. Lần thứ nhất chàng thấy cái đời đơn chiếc của chàng lạnh lẽo lạ thường và ngâm ngùi như thương tiếc cái gì.... Chàng nhớ lại bức thư tình của Lan mà chàng đã se đi ngay từ hôm nhận được, và ôm lại câu truyện chàng nói với Lan, ôn lại bài luân lý chàng đem ra giảng thuyết trước mặt một người thiêu phụ đa tình. Hình ảnh của Lan lúc đó rõ rệt in trong tâm tưởng chàng, chàng lại thoáng có tia hi vọng rằng Lan vẫn còn yêu chàng, không cho lời khuyên giải của chàng là phải...

Bỗng nhiên chàng bước mạnh tay sua lên không-khí mấy cái như người ruồng đuổi những vật vô hình và nói to lên mấy tiếng:

— Ô vô lý, vô lý, không có lẽ thê được! Mình điên hay sao?

Thế Lữ

Của N. Họp Hanoi

Thầy giáo giảng bài.

Giờ quốc văn, thầy giáo gọi một cậu học trò, hỏi rằng:

— Bảng khuâng nghĩa là gì?

— Thưa thầy, bảng khuâng nghĩa là là...

Thầy lại chỉ a i h k rác mà hỏi:

— Bảng khuâng nghĩa là gì?

— Thưa thầy, bảng khuâng nghĩa là là là...

— Đó ốt, có thể mà không giảng được, (rồi thầy giảng liền). Thầy giờ tay lên làm hiệu rồi giảng rằng:

— Bảng khuâng nghĩa là: nó cứ bảng khuâng như thế này này: hiền chưa?

Của B. N. Diệp Sơn-tây

Thịt đông hâm.

Bà tham mời khách ở lại soi bữa cơm soáng. Món ăn phần có gỏi nhơn trong nom.

Đang bữa, bà tham gọi con lấy thịt đông ăn với dưa chua.

Cô con ở trong bếp lên tiếng gióng dạc nói to:

— Thưa mẹ, thịt đông con đang hâm

Của P. H. Quyên Sơn-tây

Nghenh ngang.

Trong chùa, hễ sư ông đọc xong một câu kinh « Lễ Phật » thì vẫn ngoài cũng đọc theo:

... đến câu: « nam vò kim cương lao cường p ả tán kim quang phật ».

Vãi nghe không rõ, đọc ngay:

— Nam vò kim cương leo tường phả tan kim quang phật...

Kỳ sau sẽ đăng kết quả cuộc thi về số mùa xuân cuộc thi vui cười và thi tranh Lý Toét

CUỘC ĐIỀM BÁO VÀ ĐIỀM SÁCH MÙA XUÂN

Báo Bạn Trẻ, một tờ báo mới ra đời được vài tháng nay, có bá cáo sẽ thay đổi hẳn. Ở ngay trang đầu nêu lên mấy giòng chữ thật to:

*Kính cáo cùng các bạn đọc giả
Bạn Trẻ.*

Kính cáo cùng các! cần thận quá, nhưng tôi, tôi sẽ đề: Kính cáo cùng cả các cô, các cậu, có lẽ cần thận hơn. Chắc tòa soạn Bạn Trẻ muốn cho người ta chú ý hẳn. Không tin, ta cứ thử đọc to lên mà xem: *kính cáo cùng các... kính cáo cùng các... kính cáo cùng các... nghe na ná như tiếng chuông xe nhà: kính ca kính coong, kính ca kính coong, làm ta phải giật nảy mình.*

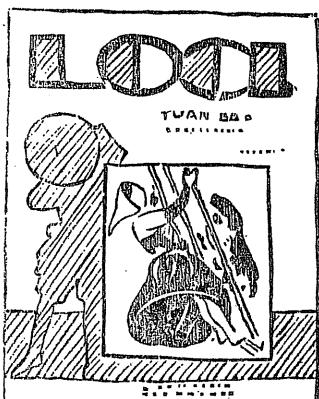
Báo Loa ra đời có một cái đặc sắc không giảng nghĩa nổi tên mình cà gì?

Loa nào?

Một tên linh mới trong làng báo: báo Loa của ông Bùi Xuân Học, chủ tờ Ngõ báo. Tiếng loa hẳn phải to tát,... như tiếng nổ nồi súp-de.

Nhưng loa nó là cái gì, Loa báo còn chưa cho biết rõ. Theo bài phi lộ của báo ấy, có lẽ loa ở chữ Loa-thành mà ra. Nếu thế thì Loa báo lại hóa ra tròn con ốc mắt. Rõ rày!

Vậy thì loa là cái loa hay là tròn con ốc? Hay là cái loa bằng tròn con ốc?



Bấy nhiêu câu hỏi mà không thấy câu nào trả lời. Ngồi tần mẫn nghĩ kỹ cái bìa tờ Loa, mới rõ câu trả lời có ý vị của bức tranh vẽ người đánh đu: nói khỉ vô phép, xin lỗi độc giả, trông cái váy cô ả chơi đu sòe ra giống cái loa ra phết.

Tú-Lý

Loa là gì?

Là cái loa vẽ ngoài bìa báo ấy chăng? Không, hình ấy là hình cái đĩa hát của Phảng Xoa Hợi đấy chứ.

Là Loa-thành như lời phi lộ báo ấy nói chăng?

Vậy thì thành sày soay tròn ốc của Thục vương đến mắt thiêng vì sự vỉ von vô lý của ông Bùi Xuân Học.

Là cái váy sòe ra như hình vẽ ngoài bìa mà Tú Ly nói chăng? Nếu thế

xin cứ mời ông Học thòi loa cho.

Là tóc soán chăng? Đích rồi mà no nghĩa lăm, ông Học à.

Lại còn một nghĩa bất ngờ nữa: Loa (l'oie) là con ngỗng. Nghĩa sau này có lẽ đúng nhất.

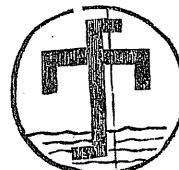
Hồ lốn ngày tết

Báo Nhật Tân số tết có thêm được một món trong nồi Tạp-pí-lù. Món ấy của Tiêu Liêu, một nhà chuyên môn nói bẩn. Xin trích đây một đoạn trong bài Sờ bò:

«Ta chỉ nên soi cà dê dê, rửa khu khú và mắm tôm tươi cho thật đãy. Và giây rắng, mùa đông lấp táo tàu nhét vào bộ phận sinh dục của đàn bà chưa một tuần lễ, lấp ra ăn thì rất bồ».

Những món khác, tuy khó tiêu, nhưng còn chịu được, đến món «táo tàu» này thì thật quá lăm!

Quyển tuồi xuân với ngày xuân



Các bạn muốn biết giá trị cuốn này, xin xem mục Hạt đậu dọn ở trang 14.

Ở ngoài bìa, ta thấy nêu lên bốn chữ: Tiên phong văn đoàn.

Có lẽ sắp bắt đầu dịch «văn đoàn».

Muốn cho Tiên phong văn đoàn có ý nghĩa hay, nên dời ra: Hậu tập văn đoàn. Như vậy, đúng sự thực hơn.

Nói đến Tiên phong văn đoàn, lại nhớ đến cuốn Tân quốc dân. Ngoài bìa có đặt một cái dấu na ná như cái dấu của Tự Lực Văn Đoàn: cũng có con chim và mấy ngấn nước. Chỉ khác có một tí là con chim ở cuốn Tân quốc Dân, có lòi thêm cái đuôi. Chẳng trách thiên hạ vẫn thường nói, bắt chước lòi đuôi.

«Lọ»

Ở Haiphong có xuất bản cuốn sách «Lọ», trong cuốn sách lọ ấy có nói đến «đàn báo» Bắc-kỳ. Văn chi mà tàn nhẫn quá thế! Xin trích nguyên văn ra đây mấy đoạn làm cẩn cừ:

Tiểu thuyết tuồn san

Anh em Công Định, Công Nghị hầm hố ra cổ động cho thuốc lậu Từ ngọc Liên, và... mắm tôm tươi. Dùng những câu văn «chó đều» mà pha trò, tự cho thế là trào phúng. Dùng tiêu biểu cho lối văn «cản long». Chỉ dành riêng cho lũ con sen thẳng nhỏ ngâm nga ở máy nước, bên eot đèn.

Thanh Niên

Vợt ra lần này, trưng ba chữ tên «Đỗ văn Tình». Đỗ văn Tình, cái thằng ranh

con mồi nứt mắt, đã phèn phao nói khoác; «tôi mười lăm năm lẩn lộ trong làng báo».

Than ôi! Đỗ văn Tình! Nin di con! Con nên lại kéo áo lão Ngạc văn Đông mà thua với lão rằng: «Thưa thầy, thầy số con. Thầy rủ cho con đem già tài ra làm báo cho thầy, nay con đã tiêu hết ít sanh, nỗi, ống nhỏ, xin trả lại báo thầy, để cho con về bú tí».

Đông pháp

Đông Pháp được ông Lã Vọng làm chủ bút. Tưởng khá, ai ngờ cái lão Huy chỉ có được cái trán Lã Vọng mà dưới trán chả có «dέch» gì. Bởi vậy cho nên dốt nhất Đông Pháp, nhảm cũng nhảm nhất Đông Pháp.

Còn gì nữa?

À, còn mấy thằng nhãi ra cuốn «Hồn liêm sỉ». Cái virgule chưa biết đặt, cái parenthèse chưa biết dùng, thế mà lên mặt văn-sĩ phi-lô-dôp. Hỏi rằng: liêm sỉ người dể đau, con?

Văn chương như vậy thì nên cho vào «lọ» hermeticos theo lối Granval mà đút nút tắc tị nó lại.

Sách chơi xuân của nhà Nam-ký

Trong sách này có những bài thơ của Việt Điều (có lẽ là biệt hiệu ông Trần-tuấn-Khai) là nghe được, nhưng hay hơn những bài thơ của Việt Điều có mấy bài thơ quảng cáo của lò rượu.

Xin trích đây một bài thơ của Việt Điều và một bài thơ quảng cáo của lò rượu :

*Ba vạn sáu nghìn ngày, trong vũ trụ.
Bóng cầu bay lấp ló có bao lăm!
Cuối một năm khởi kẽ một năm.
So vang cỗ lai cảm đà mấy nỗi.*

Việt Điều

*Ngày xuân hoa cỏ tươi cười
Uống rượu Văn-diễn, ngâm bài chơi xuân.*

Trăm năm sống ở cõi trần

*Hơn nhau rượu thánh, thơ thần ai oi;
Nếu rượu thánh làm cho người ta
nhức đầu thì thơ thần của ông Việt
Điều làm cho người ta bí ốc.*

Ngoài ra còn sách mùa xuân của Nhật nam ấn thư họa quán được phòng (một nhà vừa bán sách vừa bán tranh, vừa bán thuốc, ý hẳn bán thuốc ngủ), còn tập mùa xuân của Tân văn tiều thuyết, tập «tiếng Xuân», còn... nhiều lắm nữa.

Thiên hạ nô nức xuân... Chỉ riêng có Phụ Nữ thời đầm năm nay không có tí xuân nào cả. Vậy xin lầy Kiều:

*Mặc người gió Sở mưa Tân,
Những mình nào biết có xuân là gì.*

Nhất-nhị-Linh

Nửa chừng xuân có thêm một đoạn dài về sau, khiến câu truyện thêm có một thú vị không ngờ. Sau này thế nào cũng sẽ đăng vào Phong-Hóa trong vài kỳ để các bạn không mua sách cũng được xem.

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

C ruộm đủ các thứ hàng Tẩy, hấp quần áo tẩy, chải tuyết và đồ măc; các hàng nhung, ruộm các hàng súe, súc hàng gai-rong bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

NÊN DÙNG PHAO VIỆT-NAM
Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TUỐNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-dông
có đặt đại-lý khắp tam kỵ

HAIKAI

Một lối thơ ngắn Nhật - bản. Tùa bài chỉ có ba câu 17 chữ (syllabes) câu 1 và câu 3 có 5 chữ, câu 2 có 7 chữ. Lối thơ này cũng như nhiều lối thơ Nhật khác không có vần. Câu thứ ba thường có nghĩa bất ngờ.

Một bài Haikai Nhật:

Một bông hoa bay rụng,
Tôi trông thấy nó trôi lên cao:
Ra nó là con bướm.

Một bài Haikai Annam

của Akatombo (Ót nhán)

I

Cười một mình

Hi-đinh đọc hài - đàm,
Có tiếng cười dòn như nắc nẻ:
Tiếng cười của Hi-đinh.

II

Tchya.

Tchya, tên chi ngộ?
Tây? Không. Tàu? Không. Annam? Không.
À! tiếng gọi đêm khuya.

III

Nồi súp-de nở.

Xuân-Học mang mây ảnh
Chạy đi chụp nồi súp-de nở
Về đăng lên Ngo-báo.

IV

Loa.

« Loa » là cái gì đây?
Óc? Hay tóc soán? Hay loa kèn?
À! Nó là cái váy.

V

Điển văn

Ông Lê-Dư nói truyện:
Trán cao phản chiếu ánh đèn điện:
Mồm ông bị chói đèn.

VI

Xã-thuyết.

Đọc hết bài xã thuyết,
Chẳng biết cụ bảng muôn nói gì.
Cất tiếng khen: « tuyệt ! tuyệt ! »

VII

Văn học tạp chí.

Con vật có ba khúc:
Đầu tàu, đuôi mán, giữa ăng-lê:
Con « tạp chí Văn Học ».

VIII

Thủy-tiên-trang.

Đến thăm thủy-tiên-trang,
Vỗ tay khen tặng ông Công-Tiều:
« Ô ! lầm hành tây nhỉ ? »

THƠ-MỚI

CÂY ĐÀN MUÔN ĐIỆU

Tặng TÙ-LÝ

— Tôi là kẻ bộ hành phiêu lảng,
Đường trần gian suối ngược đê vui chơi:
Tim cảm giác hay, trong tiếng khóc,
câu cười,

Trong lúc gian lao, với trong khi
sung-sướng.

Khi phán đấu cũng như hồi mơ tưởng,
Tôi yêu đời cùng với cảnh lầm than,
Với cảnh thương tâm, ghê gớm, dịu
dàng,

Cảnh rực rõ, cảnh ái ân hay dữ dội.

Anh dù bảo: tình tình tôi hay thay đổi,
Không chuyên tâm, không chủ nghĩa —
Nhưng cần chỉ?

Tôi chỉ là một khích tình si,
Ham cái Đẹp muôn hình, muôn vẻ.
Mượn lấy bút nàng Ly - Tao, tôi vẽ,
Và mượn cây đàn ngàn phiếm tôi ca,
Cái Đẹp u trầm, đầm thắm, hay ngày
thơ,

Cũng như cái Đẹp cao siêu, hùng tráng
Của non nước, của thi văn, tư tưởng.

Dáng yêu kiều tha thướt của giai nhân;
Ánh tung bừng linh hoạt nắng trời xuân
Vé sầu muộn âm thầm ngày mưa gió;
Cánh vĩ-dại sóng nghiêng trời, thác
ngàn đỗ;

Nết mong manh, thấp thoáng cánh
hoa bay;

Cánh cờ hàn nơi nước động bùn lầy;
Thú săn lợn mơ hồ trong ảo mộng;
Hay lòng hăng hái đua đòi
náo động;

Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

Tôi săn lòng đau vì những tiếng ai-bi,
Cảm khái vì những lời hăng hái.
Tôi ca với tiếng lòn, phản khói,
Tôi than với người thiểu nữ bàng

khuâng,
Tôi véo von cùng tiếng sáo lung chừng,
Tôi yên ủi với tiếng chuông huyền diệu.
Với Nàng thơ, tôi có chiếc đàn muôn

diệu,
Với Nàng thơ, tôi có cây bút muôn màu,
Tôi muốn làm nhà nghệ sĩ nhiệm-mẫu
Lấy Thanh, Sắc trần gian làm tài liệu.

Thể-Lữ

Con rùa hộp

(Làm theo bài Hotologhiou của Shôba).

Con tu hú

(của Shôba) (1)

Nobounaga: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta giết nó ngay lập tức,
Cái con chim tu hú!

Hideyoshi: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta làm cho nó phải hót
Cái con chim tu hú!

Léyacon: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta hãy chờ, rồi nó hót,
Cái con chim tu hú!

ĐÔI CHÂN MUÔN ĐIỆU

Không tặng TÙ-LÝ

Tôi, công tử Hà-thành phóng lăng,
Đường Khâm - thiên suối ngược đê
vui chơi :
Tim các thú vui trong tiếng hát, câu
cười,

Trong lúc rượu say với trong khi
đập trống.

Khi truyền ran cũng như hồi mê-mộng,
Yêu cô nàng lộng lẫy cảnh phan son,
Với cảnh đèn xanh chiếu ánh sáng
điệu dàng,
Cảnh buồng ấm « ken cò » lơ mơ khôi.

Anh dù trách: tình tình tôi không
thay đổi,
Khinh tình thần, ghét đạo - đức. —
Nhưng cần chỉ?

Tôi chỉ là một kẻ tình si,
Ham Khoái Lạc thần hình vật chất.
Mượn lấy trống nhà cô Sen, tôi đập,
Và mượn cô Đào tha thướt, cùng cô
Hết « van sò », « phoc-lốt » lai « tảng-gỗ »
Nhảy theo điệu lung tung, láo nháo,
Của tiếng đàn, và tiếng kèn, tiếng sáo.

Dáng yêu kiều tha thướt của cô Vân ;
Sắc tung bừng linh hoạt của cô Xuân;
Cánh náo động của những bướng
nhảy đó :

Mái hôi hám, nồng nàn mồ hôi đỗ ;
Tiếng đàn ca những mày hát inh tai;
Vé trai lợ của các « cúp » đua tài;
Thú say đắm xuân tình lung rung động;
Hay khi nhảy nhót theo dịp kèn lén,
xuống;
Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

Cùng cô mới tập, tôi săn lòng đi,
Cùng như cùng các cô đã hăng hái.
Tôi nâng đỡ những cô uê-oái,
Tôi than cùng cô chưa có tình nhân,
Tôi véo von cùng tiếng hát tung bừng,
Tôi sôi nổi với tiếng đàn khóc mếu,
Với cô em, tôi có đôi chân đủ điệu,
Với cô em, tôi có giọng tán đủ mặn,
Tôi muốn làm Kỹ sư mỏ nhiệm mầu,
Lấy Con Gái trần gian làm tài liệu.

T. Bách

Con rùa hộp

(của Tommbo) (1)

Rươi nhán: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta giết nó để cho rắn
Con rùa hộp Khoa-Học.

Vối nhán: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta đánh riết đốt đít nó,
Con rùa hộp Khoa-Học.

Thủy tiên nhán: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta cứ đẽ mặc kệ nó,
Con rùa hộp Khoa-Học.

Akatommbo Nirei.

NHUNG MALTHA

Là thứ Nhung hoa nứa bóng nứa
mờ, dệt theo kiểu chữ chiến Tàu,
dùng may áo trẻ con, những túc
chúng cử động thiệt tốn vê đẹp
tự nhiên, mà làm đậm, gọi Salas
không gì lịch sự và mỹ-thuật khen.
Tiệm Chính Bombay đặt riêng
một thư hàng lá về dịp Tết.

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIẾU-U - VŨ | Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.

Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho iện ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng
rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lai Khiêu-vũ.
Ở các tỉnh sa muôn giờ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

Phạm-Tá tốt nghiệp trường
hóa học chuyên môn về
nghề ruộng ở thành Paris.
23, phố Bờ Hồ, Hanoi,
Nhà Barron cũ Namdinh

GẤNH HÀNG HÓA

KHÁI-HƯNG và NHẤT-LINH

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Y lời hẹn, Văn đến nhà Liên để cùng Liên đi tìm bạn. Chiều hôm trước, Văn đã thuật lại với Liên sự gặp gỡ của chàng và Minh. Nghe xong, Liên lạnh lùng nói :

— Thôi anh ấy đã không muốn về thì mặc anh ấy.

Văn đáp :

— Chị nói thế không được. Anh Minh đương mè-man. Nếu mình cứ để mặc anh ấy thì bao giờ cho anh ấy tình được. Bây giờ ta nên bỏ hết những điều hờn giận mà chỉ nghĩ tới sự cứu vớt một linh-hồn đương sấp súp chìm đắm.

Rồi Văn thuật lại hết mọi điều chàng đã nhận xét trong sự hoán cải tâm-hồn của Minh, từ từ-tưởng cho chí tinh-tinh. Chàng nó tiếp:

— Xem ra bây giờ anh ấy không được giản-dị và vui vẻ như xưa nữa. Nét mặt anh ấy ủ rũ và lời nói có niềm vê chán nản ghét đời. Chắc anh ấy khổ lắm chị ạ.

— Anh ấy làm cho anh ấy khổ đấy chứ!

— Nhưng anh ấy khổ thì liệu minh có sung sướng được không?

Liên động lòng thương. Trong lúc tức giận, nàng tưởng nàng có thể ghét được người đã ruồng bỏ nàng để đi với gái. Nhưng cái ái-tình chân thật của các cô gái quê ta vẫn bền chặt lắm, nhất là ái-tình ấy lại nhóm ngay từ khi hai người yêu nhau còn là đôi bạn trẻ. Tình bằng-buddy vào thủa mười hai, mười ba mà đã trở uôn tình-ái, thì ái-tình ấy chôn sâu vào trái tim ta, hòa-

hợp với tâm-hồn ta, nó thành một phần ta rồi. Cập vợ chồng ấy mà một người mất đi thì người kia không yêu được một người khác. Có lẽ Văn cũng hiểu vậy nên thấy Liên làm ra mặt bầm hầm tức giận thì chàng ôn tồn nói :

— Ấy tùy chị đấy. Sau này bị lương tâm cắn rứt thì cũng mặc chị.

Liên ngẫm nghĩ, cảm động vì lòng tốt của bạn đã tận tâm vì vợ chồng nàng. Nàng lấy làm hối hận rằng một đời khi nàng đã dám ngờ oan cho Văn là có lòng yêu thầm nhớ trộm mình. Nàng có biết đâu, chính cách cử chỉ của Văn đã tỏ ra chàng có tấm ái-tình cao thượng phi thường; vì yêu Liên mà chàng muốn hết sức giúp cho gia đình của nàng lại được đầm ấm, sung sướng như xưa.

Không thấy Liên trả lời, Văn lại hỏi :

— Thế nào, chị?

— Vậy mai đi nhé?

Văn vui mừng :

— Vâng, có thể chứ. Mai tôi xin đến sớm.

Hôm sau khi Văn tới nơi, Liên đã y-phục chỉnh tề ngồi đợi. Tuy hôm ấy nhảm ngày phiên chợ mà lại vừa là chủ-nhật, Liên cũng gửi hàng nhờ chị em bán giúp. Suốt một đêm trước loay hoay không ngủ, nàng nghĩ lại những lời dọa của Văn mà lấy làm lo sợ cho chồng nàng. Vì thế, thấy Văn đến, nàng mừng rỡ ra đi ngay. Nàng mong mỏi gặp mặt chồng, vì đã gần hai tháng nay Minh không bước chân về tới nhà. Người làng chỉ trả lời thầm và khẽ khích cười khi họ thấy nàng đi với Văn

là người mà họ thường gặp lui tới nhà nàng. Nàng cũng không đề ý đến, tâm-trí rối loạn những ý tưởng tượng phản.

Ra đến đường, Liên toan gọi xe, thì Văn gạt đi bảo đứng chờ xe điện. Lúc bấy giờ nàng mới kịp hỏi bạn rằng Minh ở đâu, và đi xe điện về phía nào? Và nàng lấy làm lạ biết bao khi nàng biết Minh vẫn nún tận trong làng Mộc, ở nhà một người bạn học ngày xưa.

Tới bờ hồ, Liên và Văn sang xe để về Ngã-tu-sở. Vừa bước lên xe Hà-đông đỗ chờ khách, nghe có tiếng ai cười, Văn quay lại. Mạc ngả đầu chào rồi giới thiệu với Nhung :

— Anh Văn là bạn anh Minh đấy, chị ạ.

Liên còn đương bỡ ngỡ và không hiểu sao Văn lại quen biết hai cô là mắt ấy thì hai người kia đã giờ tay bắt tay chàng một cách rất tự do. Mạc hơi nháy mắt bảo Văn :

— Thú nhỉ... Thế mà dẫu diếm mãi.

Văn đỏ mặt toan đi thẳng sang bên hông nhì thì Mạc, tính ranh, lại giữ chàng lại mà hỏi rằng :

— Dura nhau đi nghỉ mát đâu đấy?

Văn cau mày cự lại :

— Chỉ bậy! Chị Minh đấy mà!

— Thì ai còn lạ cô hàng hoa xinh đẹp kia.

Rồi quay về phía Liên, nàng hỏi :

— Có phải không cô?

Nhung thấy Mạc buông lời trêu ghẹo thì quắc mắt, mắng :

— Mạc!

Nhung Mạc chẳng sòn lòng, còn vò giò thiệu :

— Vợ anh Minh đấy, chị ạ. Chị ấy đi chơi với bạn chồng.

Văn xấu hổ, cầm đầu rảo bước sang bên hông nhì. Liên cũng theo sang, thì thầm hỏi :

— Ai mà anh quen thế?
Văn không trả lời, nàng lại hỏi:
— Có phải nhân tình nhà tôi đấy không?

Văn vẫn không trả lời, rồi một lát sau, chàng sẽ bảo Liên xuống ngồi toa dưới. Liên cảm túc không hỏi một câu nào nữa. Nàng lấy làm hối hận rằng sao lại nhận lời cùng đi với Văn như thế. Nàng nghĩ thầm : «Có lẽ người ta cho là một cặp tình nhân.» Rồi bỗng nhớ lại những điều bộ chế nhạo của mấy người chị em nàng gấp lúc ra đi, nàng toan bỏ Văn ngồi trên xe, trở về một mình.

Nhưng lúc bấy giờ xe đã bắt đầu chạy và Văn đã đưa tiền ra lấy vé. Nửa giờ sau, xe tới Ngã tư sở. Văn và Liên vừa bước xuống đường thì ở cửa xe điện, Mạc đã thò đầu ra gọi :

— Anh Văn!

Văn quay đầu lại. Sau một dịp cưới khanh khách, Mạc hỏi :

— Anh Minh mù à?
— Chỉ bậy!
Xe điện đã chạy, Mạc còn cui xuống, nói : «O bão L ên :

— Hôn hộ anh Văn cho em mấy cái nhé.

Liên mặt đỏ ửng, đứng sững nhìn theo cái xe điện chạy về đường Hà-đông. Mỗi một lúc sau nghe tiếng Văn hỏi đi xe hay đi chân, nàng mới quay lại cười gằn nói :

35 con thiên lý mà tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lầu sụt lật chuyên kỳ bẩy nhiêu!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thi biết » nhà ông có nuôi nhiêu: tức thường gọi là hiệu xe vàng đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến :

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hết quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe chạy suốt tối cấp kỵ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc-quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

VÔ - VĂN - ĐẠT

« Bắc-kỳ Nam-tứu Công-ty,
« Đặt lò Văn-Điển cũng vì lợi-chung.
« Quản chi tốn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mặn mà.
« Hơi men pha vị sơn hà,
« Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phải xa đâu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lẩn.
« Buổi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chó để chuyên phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chất đá nữa rồi lên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điển ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỨU CÔNG-TY

— Chịu cho các anh!... È chè qá!
— Nhưng thưa chị, tôi có quen bạn họ đâu!
— Không quen mà người ta lại biết tên?
— Chắc chỉ tại anh Minh nói truyện với họ.

Liên cất tiếng cười rộ:

— Nói truyện mà người ta lại biết được mặt anh.

Chẳng dừng được, Văn đem truyện đến nhà Nhung thăm tin tức Minh kể cho Liên nghe. Chàng thuật lại có vẻ ngập ngừng, bén lèn. Là vì chàng không những chàng yêu giái đài sa hoa của bọn gái giang hồ mà đứng trước mặt Liên dìu dàng xinh đẹp, chàng chỉ sợ nói lối lời khiến nàng ngờ rằng chàng cũng như Minh đã bị sự rực rỡ, lóa loẹt nó cảm độ! Chàng tưởng nếu Liên nghe thế thi Liên sẽ ghênh và đem lòng khinh ghét chàng. Nào có phải chàng dám ngờ rằng Liên có lòng bất chính. Nhưng cái tình bằng hữu của chàng đối với Liên cũng như đối với Minh, đã đến trình độ hầu như ái-tình rồi. Tấm ái-tình tuyệt vọng mà êm đềm ấy, ta thường nhận thấy ở trong tình bằng hữu mà phải có tâm hồn cao thương như Văn mới giữ được trong sạch, không phạm tội những sự sảy ra đáng tiếc.

Nghé xong câu truyện của bạn, Liên thở dài hỏi lại:

— Thế trong hai người thì người nào là tình nhân của nhà tôi?

— Người lớn tuổi.

— Trông cô ta có vẻ chững chạc nhỉ?

Văn muốn nói lảng, bảo Liên:

— Bây giờ ta đi xe hay đi chân?

— Đây vào đây gần hay xa, hở anh?

— Độ hai cây số thôi.

— Vậy đi chân có hơn không?

— Vâng, thì đi chân.

Đưa mắt nhìn hoa soan tây đỏ ối và cành lá ủ là là hai bên đường, Liên lại thốt nghĩ đến mùa thi. Nàng còn nhớ năm trước đi nghe ngóng tin tức của chồng, nàng nghỉ mát dưới gốc một cây soan tây cao vút và mềm mại. Rồi nghĩ truyện nọ iới truyện kia, cái cảnh tượng chồng mù lì hiện ra rõ rệt.

Còn Văn thì chàng có vẻ bến lè, cái bến lè sung sướng. Đi bên cạnh Liên, chàng tưởng tượng như một cặp nhân tình đi dạo mát. Nhất là

Liên lai luôn luôn thì thăm hỏi truyện chàng, khiến sự tưởng tượng của chàng càng giống sự thực lắm. Nhưng chợt nhận thấy tấm lòng ngày thơ của vợ bạn, và tình bằng hữu của mình đối với Minh thì chàng như lấp hắp giấc mộng êm đềm. Xấu hổ và lo sợ, chàng đi lùi lại phía sau, rồi cố ý chậm bước để khỏi đi ngang hàng với Liên.

Nhưng Liên thật thà, nào có tưởng chi đến tính tình ngượng nghịu của ban. Thấy bạn đi chậm, nàng cười hỏi:

— Anh mỏi chân rồi ư?

— Chưa, chị à.



— Sao anh đi chậm thế?

Văn cười đáp:

— Vâng, túi đi nhanh.

Nhưng chàng lại đi nhanh quá, Liên không sao theo kịp, đến nỗi ch襌 ch襌 chàng lại phải dừng lại chờ Liên.

Khi qua chợ Mộc, một hàng bán tạp-hoa thấy Liên đứng lại nhìn thi mòi:

— Cậu, mợ mua đi cho em.

Cậu nói làm Liên đỏ ửng hai má. Văn chửa hẹn cho Liên:

— Chị ơi đây, bà à.

Rồi nói lảng sa g truyện khác, chàng bảo Liên:

— Gần đến nơi rồi. Chị hãy ngồi tạm đây nhé để tôi hỏi thăm xem anh ấy có nhà không đã.

Liên nóng ruột, đáp:

— Thị cứ cùng đến có hơn không.

— Vâng, cũng được.

Tới một cái nhà tranh làm bênh con đường nhỏ lát gạch lõi lõm vì có xe bò và xe ô-tô qua luộn, Văn đứng lại sê bảo Liên:

— Đây rồi!

Nghé tiếng gọi cồng, một thằng

bé con chừng tám, chin tuổi, lở ch襌 bắn thiú chạy ra. Văn hỏi Minh có nhà không thì thằng bé trả lời rằng Minh còn ngủ, mà cậu nó cũng chưa dậy vì tối hôm trước, hai người đều thức khuya. Liên cho là chồng thức đêm để soạn sách. Nhưng Văn thì Văn lấy làm lo sợ cho bạn, vì chàng đã đoán ra Minh thức khuya để làm gì rồi. Chỉ trông qua cái cảnh tiêu-lụy của cái nhà Minh ở tro, và cái hình thù ốm yếu của thằng bé con, chàng cũng biết tri-thức Minh đương xuống một con đường gốc tối tăm. Rồi nhớ lại những lời chán nản của Minh, Văn càng thêm lo

— Cô hỏi ai?

— Tôi hỏi ông Minh.

Người đàn bà ở hiên bước vào trong nhà lầm bầm nói:

« Ngủ gì ngủ lầm thế ». Rồi người ấy lay Minh dậy mà nói rằng:

— Có cô nào hỏi gì bác đây.

Minh ú ớ ngồi dậy dụi mắt. Liên liếc mắt nhìn vào thấy chồng đầu bù, mặt xanh, mồ hôi mặc cái áo sơ-mi bẩn thiú thì nàng vừa giận, vừa thương. Rồi sợ chồng biết rằng nàng đã trông thấy cái bàn đèn, Liên rón rén ra sân đứng đợi. Trong khi ấy Văn lại gầy gò vỗ vai Minh và ôn tồn nói:

— Anh Minh! chị và tôi đến đón anh về đây.

Minh cau mặt, có dáng oán trách bạn:

— Thế thì anh giỏi thực!

— Anh giận tôi đấy à?

Minh nhìn quanh hỏi?

— Vậy nhà tôi đâu?

— Chị đừng ngoài sân.

Minh thì thầm:

— Nhà tôi chưa trông thấy tôi dấy chứ?

— Chưa.

— Vậy anh ra ngay cho, để tí nữa tôi mặc quần áo xong, tôi ra sau.

Văn trù trừ, sợ bạn lừa thì Minh lại dục:

— Anh ra ngay đi, không nhà tôi vào bây giờ thì thực khổ cho tôi.

Văn theo lời, ra sân bảo Liên:

— Anh sắp ra.

Liên tươi cười, làm ra vẻ mừng rỡ. Một lúc sau, Minh ra sân. Liên vẫn nhiên bảo chồng:

— Em thấy anh Văn nói mình mệt nên em về thăm.

Minh ngượng ngùng se sít đáp:

— Không, tôi có sao đâu...

— Nhưng trông mình già lầm. Minh cũng chả nên viết văn lầm... góm, thật mình thích viết văn quá, tìm về nơi vắng vẻ này để được tĩnh mà làm việc.

Minh thấy vợ không đả động gì đến tính nết chơi bời của mình, trong lòng cảm động, đứng im không tim được câu gì để nói.

— Ta đi về đi.

Minh ngần ngừ, suy nghĩ, nhìn vợ đê dò la ý tứ rồi, yên lặng theo bạn và vợ về nhà...

(còn nữa)

SỮA

NESTLÉ

HỘP CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ sinh và các nhà thương binh, v.v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-môn.

LÂU KINH NIÊN

Giang mai

Lâu mới mắc ra mủ nhiều, buốt, tức, chỉ uống vài ve thuốc lâu Phượng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi hẳn, giá mỗi ve 0\$60. Ai đã thành kinh niêm, sảng dạ có mủ, đi tiểu vẫn đục thì uống thuốc lâu số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ chóng khỏi rất nhanh.

Tini-la, lở loét, cù định, chỉ có thuốc giang-mai hiệu con Phượng là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn di làm được như thường.

Mỗi ve giá 1\$00

KIM - HƯNG DƯỢC PHÒNG

81, Route de Hué — HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NUỐC

Một khoản phụ cấp bị rút.

Khoản phụ cấp cho các sinh viên bắn xứ có lương ký túc tại trường Cao-dâng, may rút đi 40 phần trăm bắt đầu từ 1.1.34.

Hào-Lịch và Nguyễn-văn-Nắng bị án mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc.

Hào-Lịch vướng nhà thương Phủ-doãn cùng 6 đồng dâng đêm hôm Noel năm kia bị bắt tại làng Đại-dồng (Thái-binh) và ông Nguyễn-văn-Nắng trước làm đốc-học một trường tư-thục Thái-binh, can tội chúa chấp Hào-Lịch, đều bị tòa án Thái-binh phạt mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc.

Một ông giáo-chủ đạo Cao-dài bị bắt.

Saigon — Ông Lê-văn-Trung, giáo-chủ đạo Cao-dài đã bị bắt ở Tây-ninh để thi hành ba cái án về luật cảnh sát mà ông đã phạm tội.

Luật trừng phạt những người dùng báo chí, sách vở để cỗ động phiến loạn.

Người nào du nhập, xuất báu, tàng trữ, lưu thông, phát mại: triền lâm hay chiếm ảnh trong địa phận xứ Trung-kỳ những sách vở, báo chí, truyền đơn, đĩa hát, tranh vẽ, huy hiệu, ảnh, phim chớp bóng, công bố hay xuất bản ở Trung-kỳ hay ngoài địa giới xứ Trung-kỳ đã bị các nhà truyền trách cấm, sẽ bị phạt tù từ hai đến mươi tháng, hay bị phạt tiền từ hai mươi đến một trăm đồng.

Người đồng phạm phải phạt một nửa tội của người chính phạm. Những lợi khí để cỗ động bị tịch biên.

(Chỉ dụ của đức Bảo-đại ngày 13.2.34).

Kinh lý các trường miền bắc Trung-kỳ.

Huế. — Hôm 28, quan thương thư bộ Quốc-gia giáo dục đã bắt đầu di kinh lý các trường học tại các tỉnh Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-tĩnh. Chừng 2, 3 Mars, ngày sẽ trở về Kinh.

Về việc đánh thuế môn bài.

Các ty rượu và thuốc phiện được miễn hẳn thuế môn bài, bắt cứ bán nhiều hay ít.

Chỉ những người cất rượu và các hiệu thuốc hút phải chịu môn bài theo các điều khoản trong nghị định ngày 3.12.29.

Một khoản thuế mới: thuế tang lể.

A. Nhập quan — quan bọc kẽm hay bọc chì và đóng dấu vào quan. 10p
B. Đưa một thi hài từ nhà tang đến nghĩa địa, ra ga hay đến giới hạn thành phố và lượt về. 5p
C. Bốc, rước thi hài đi nơi khác cát táng, trong phạm vi thành phố. 15p

Thuế này phải nộp trước cho kho bạc của thành phố
(Nghị định quan Đốc-lý ngày 31.1.34).

Các quan tư pháp sẽ có lính cơ hay lính lê hầu.

Nay mai một hay hai người lính cơ hay lính lê sẽ đề tùy thuộc các quan tư pháp.

Ông Lê-văn-Kim được làm trạng-sư thực thụ.

Saigon. — Ông Kim sau khi giúp việc cho các trạng-sư Lafond, Trần-văn-Chương và Dubreuil, đã được làm trạng-sư thực-thụ kể từ ngày 1.2.34, xót mỉnh mở riêng phòng việc ở đường Lagrandière.

Để phòng bệnh đậu mùa.

Muốn để phòng bệnh đậu mùa, chính phủ đã bá cáo cho nhân-dân, bắt cứ người lớn, trẻ con, nên trồng đậu ngay đi. Hết trồng không thấy mọc, trong tám ngày xin trồng lại; mãi cho tới khi nào mọc mới thôi.

Tất cả các viên-thầy thuốc và cô đỡ-tòng sự ở các nhà thương hay nhà hộ-sinh của nhà nước phải trồng đậu cho nhân-dân không lấy tiền.

Mấy điều thay đổi về khoản thuế giúp kẻ nghèo.

Những cuộc tụ họp lấy tiền vào cửa tổ chức trong một nhà công hay tư, trừ các rap hát và các rap xiếc Annam, đều phải trả khoản thuế giúp kẻ nghèo như sau:

Mỗi chỗ ngồi từ 0p20 đến dưới 0p40: 0p01	0.40	1.00: 0 02
"	1.00	2.00: 0.05
"	2.00	3.00: 0 10
"	3.00	5.00: 0.20

Trên 5p00, 10%. giá chỗ ngồi.

TIN TRUNG-HOA

Đảng cộng-sản định đánh Cửu-giang.

Hãng thông tin Nhật Rango nói có nhiều bọn công sản định đánh Cửu-giang.

Mã-chiếm-Sơn xuất dương.

Nhân-dân thấy Mã từ khi về nước không làm việc gì nên đặt ra nhiều tin đồn, nào Mã liên lạc với bọn quân dân, chánh khách, chục mưu việc phản-động, nào Mã hợp với người Nhật sắp lập một cục diện khác ở miền Nam-bắc. Thấy

hoàn-cảnh trong nước không tốt, Mã quyết ý xuất-duong du-lịch và đã yêu cầu chính-phủ Nam-kinh cấp cho ba vạn đồng làm tiền lô phi. Tưởng-giới-Thạch đã y lời yêu cầu của Mã.

Thời kỳ du lịch định là sáu tháng.

Miền tây-nam đê phòng T. G. T.

T. G. Thạch đã đem nhiều quân đội vào Phúc-kien, gần đây lại đem thêm quân mǎi không thôi, khiến cảnh Quảng-đông lấy làm chú ý lắm.

Trần-é-Đường, tổng-tư-lệnh quân Quảng-đông đã diện hồi Tưởng về việc việc ấy. Tưởng trả lời đó là để tiêu trừ quân cộng-sản ở Giang-tây. Tuy vậy, Trần cũng phải đê phòng, đã họp các tướng lĩnh đê bàn về việc quân sự, quyết nghị hai tỉnh Quang-hợp tác về mặt quân sự đê trồng giữ.

TIN PHÁP

Đại-biểu Đông-duong yêu cầu phá giá đồng bạc.

Các đại-biểu Đông-duong đã điều trần trước Ủy-ban thuộc-địa những điều thỉnh cầu của Đông-duong và chú ý vào mấy việc, nhất là tức tốc phá giá đồng bạc, triển nở và sửa lại quan thuế đối với Trung-hoa.

Chức Toàn-quyền Đông-duong.

Paris 21. 2 — Hội-đồng các quan tổng-trưởng đến 27. 2 sẽ họp đê cử quan Toàn-quyền mới cho xứ Đông-duong.

Người ta nói các ông sau này có hy vọng: ông Robin, nguyên quyền Toàn-quyền Đông-duong, ông Blanchard de la Brosse, nguyên Thống-đốc Nam-kỳ, ông Cayla, toàn quyền xứ Madagascar.

PALACE

Đỗ ai tiêu hết 60.000 frs trong một tháng

Một cuộc đỗ ai có thể trong một tháng tiêu hết được món tiền là 60.000frs. Muốn biết thê-le xin từ thứ tư 28 Février đến thứ ba 6 Mars 1934, lại rạn chớp bóng nói rất rõ PALACE (phố tràng tiền) xem cuốn phim:

60.000 Frs PAR MOIS

GEORGES BISCOT sắm vai một anh nghèo mà vớ được món tiền kinh sủ rồi không biết làm cách gì mà tiêu hết được... rồi còn nhiều chuyện bất cười lý thú. Cuốn phim này lại có nhiều bài hát hay ai cũng nên xem.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 2 đến thứ năm 8 Mars 1934

Chiếu một cuốn phim trình thám MỚI chưa chiếu qua ở Hà-Thanh.

= PASSEPORT 13.444 =

LEON MATHOT tài tử trú danh và TANIA FEDOR sắm vai chính. Một cuốn phim rất có giá trị xin bà con chóp qua một cuộc vui hiếm có.

Tuần sau chiếu:

LE MIRACLE DES LOUPS

Phóng đọc sách

PHU-NỮ và NHI-DỘNG

Bắt đầu từ 1er janvier 1934, Nam-kỳ Thư-viên Hanoi đã lưu trữ được 2.000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phu-nữ và Nhi-dộng.

Mời các bà các cô lại Thư-viên mua (Carte de Prêt) Giấy mượn sách giá như sau này:

1 tháng	0\$60
3 tháng	1.60
6 tháng	3.00
1 năm	6.00

NAM-KÝ THU-VIỆN lai cảo

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kèm từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng. trưởng-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trị-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa
Một năm .. 3p.00 6p.50
Sáu tháng... 1p.60 3p.50

XIN HỎI SÁCH ĐIỀU-LỆ TẠI PHÒNG VIỆC CỦA BẢN HỘI!

SAIGON

26, Đường Chaigneau, 26

HANOI

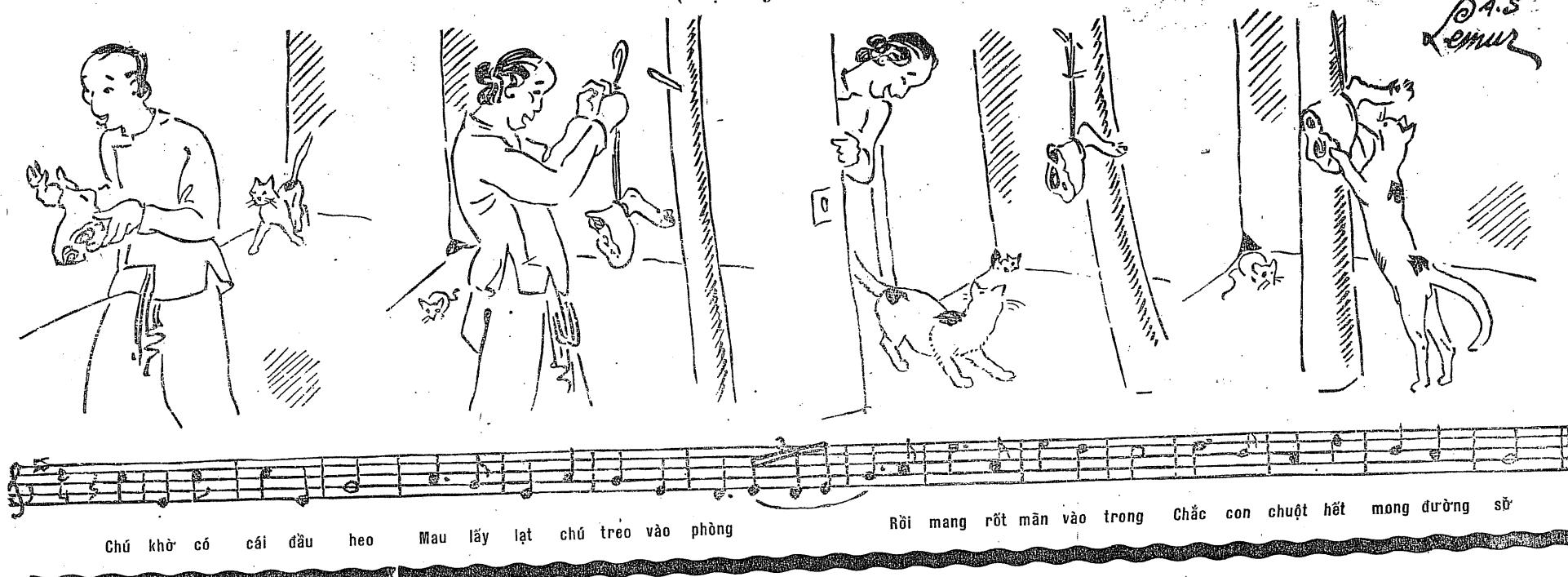
53, Đường Francis Garnier

PNOMPENGH
94 Đường Galliéni

hay là các nhà Đại lý của Hội

BÀI HÁT CHÚ KHỒ

(Điệu ngũ diễm)



Truyện Khoa-học với Lý Toét

CÁI XUÂN CỦA LÝ TOÉT

N hân về quê choi, tiện đường
minh rẽ vào mừng trời Lý
Toét. Thấy pháo của cụ Lý
Cựu đón khách, cứ « sì sụt » như bắt
đắc dĩ phải nồ, mình chợt nhớ ra :
ngày hôm đó là ngày « sát chủ ».
Mình vội lên tiếng : « Năm mới chúc
cụ Lý danh tiếng lẫy lừng bằng năm,
bằng mười năm ngoái ».

Lý-Toét tươi nét mặt, chia bộ
những gì, nào mình có đề ý nghe :
mình chỉ mải nhìn cái đầu mũi sứ tử
đỏ gay đỏ gắt của chủ nhà với cái bộ
râu chòi sè của lão nó cứ chĩa tua
tiả ra đám sác pháo mà sỉa sói hoài.
Ai dã biết tính lão, tất nhiên cũng
phải biết lão trả lời lung-tùng chỉ vì
óc lão đang mắng pháo : Ông chỉ đem
mày đê trả thù những thằng « sò » vào
mừng tuổi ông hôm nay thôi ; chừ
chàng thứ mười ba đây có ý ấy đâu,
mày lại sò ông « phỏng », mày lại
muốn tán sác « phỏng » ?

Thế rồi, chủ, khách vào ngồi, câu
truyện ngày xuân lão kéo ra, nghe
« vui như tết », mà nhất lại không
gặp « ông khách sò » nào đến làm đứt
quảng cá. Lão nói mãi, rồi đột nhiên
tắc lưỡi, quét ngược bộ râu lên, hỏi
tôi ra vẻ ngạc nhiên.

À, thế nào trong cuộc nghênh
đón chúa xuân, ông đi đâu ? đê anh
em chờ đợi mãi. Đôi với tân xuân,
ông hững hờ thế thực đáng trách.

Đáng trách hay không đáng trách,
câu truyện đó sau này ta sẽ nói. Còn
trách tôi hững-hờ với xuân thì khỉ
quá. « Xuân đến, xuân đi, xuân có
mãi » cơ mà, đón với ruốc làm gì ?

Nhưng mỗi năm mới có một lần
xuân, nên ta mới « chơi xuân kéo hết
xuân đi » chứ?... À, mà xuân đến, rồi
xuân cứ ở lì mãi thì hay nhỉ. Các nhà
khoa học cho là có thể được lầm chứ.

— Không. Cụ không hiểu, tuy chén
rỗng, cụ cứ việc đê lén mìeng, làm bộ
như uống.

— Nay thì uống vờ, rõ làm trò lǎm.

— Ấy dấy, lúc miệng chén chạm
vào môi cụ thì tôi chưa trông thấy nó
chạm.

— Ông nói gì, sao lại không thấy?

— Vì ánh sáng chưa chạy đến mặt
tôi.

— Ủ nhỉ.

— Nếu có người đứng trước tôi, tất
người ấy thấy chén chạm môi trước
tôi.

— Phải, phải tôi hiểu rồi.

— Nếu người ấy vừa nhìn thấy chén
chạm, liền chạy là tôi chỗ tôi nhanh
hơn ánh sáng, tất nhiên khi ánh sáng
đến, anh ta sẽ thấy chén chạm môi
lần nữa.

— Àu, thắn tình nhỉ! Như họ vừa
đem biếu cái thủ lợn, tôi vùng chạy
đi nhanh hơn ánh sáng, rồi đứng lại
nhìn, tất thấy họ biếu cái thủ lợn lần
nữa đấy nhỉ?

— Phải. Cụ thông minh lǎm. Từ
ngôi lý-trưởng rất đáng tiếc... Nếu cụ
cứ ù té chạy như vậy càng ngày càng
xa thì cụ có thể thấy cụ lấy đèn hàng
trăm nghìn vở.

— Ấy chết! Ông nói nhỏ chử.

— Nếu cụ chạy nhanh bằng ánh
sáng, mà cứ vừa ngoài cổ lại vừa chạy
mãi, tất nhiên cụ cứ thấy cái thủ lợn
ấy mãi.

— Thị lẽ tất phải thế.

— Ấy, cảnh xuân này, nếu cụ muốn
có mãi mãi, thì cụ cũng chỉ việc chạy
nhanh như ánh sáng. Lúc nào ngoài
cổ lại cũ cũng thấy cái xuân ấy mãi.

— Chả hoài hơi, xuân này vui vẻ
kém xuân xưa nhiều, chạy được cù
thủy tiên, cái chân giò, bánh pháo,
chai rượu... đã ráo đỗ cả mũi, thì còn
thú nỗi gì nữa. Cbi cái xuân về mấy
chục năm trước, hai vợ chồng son,
vui biết bao!

— Có gì. Cái cảnh ấy bây giờ ánh
sáng đang đưa đi, cụ muốn lại nhìn

thấy đến mấy trăm, mấy nghìn lượt
nữa cũng được. Chỉ có chạy đuổi cho
kịp quang ánh sáng ấy thôi.

— Thế chạy nhanh, quả có gặp cái
cảnh ấy thực không?

— Gặp hẳn chử. Cụ sẽ thấy cụ và cụ
bà, như đi xem chớp bóng vậy.

— Chớp bóng, tôi không thích, mình
lại thấy mình với vợ trẻ của mình thì
còn thú gì nữa. Tôi còn nhớ cái đêm
29 tết năm cưới nhà tôi, hai vợ chồng
cùng nhau nấu bánh trưng, lòng xuân
phoi phoi không thể nói được. Già
chạy đuổi kịp cái cảnh ấy, tôi lại
truyện trò với vợ mới cưới của tôi, thì
cái « tôi » kia nó đánh cái « tôi » nay
đến vỡ đầu mất. Nếu được thì ông bão
nên đê mẹ dĩ nó ở nhà hay cho nó đi
theo.

— Thế là cụ không hiểu cái cảnh sẽ
được gặp ấy rồi. Nó chỉ là cái hình
ảnh, nó như cái bóng, nó như cái cảnh
thấy trong ống đòn, như ông giảng
dưới nước, « nhìn thì thấy, lấy không
được », cụ thò tay mò thế nào được.

— Chỉ có con mắt thấy xuân, thì xuân
nỗi gì. Hồng, khoa học cho không tôi
cái xuân ấy, tôi cũng đến chịu.

Đến đây mình ngần người không
biết nói sao, nghĩ mãi mới hiểu cái
xuân của lý Toét: Phải xuân cả mắt,
cả mũi, cả chân tay, phải xuân cả đèn
cái... giác quan thứ sáu nữa.

(Còn nữa)

Chàng thứ XIII

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYÊN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH BÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điển)

THUỐC LẬU HỒNG - KHÈ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đà lậu chửa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thay có mủ và xem trong nước tiểu có vẫn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đà mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chí em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thèm đong, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống, Lệnh giang-mai, tim-la phát hạch lèn soái, nóng rét lở loét quy-dầu đau, xương, rát thịt, rúc đầu, nỗi mề-day, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khớp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời qua bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-lhép đến tận nơi.

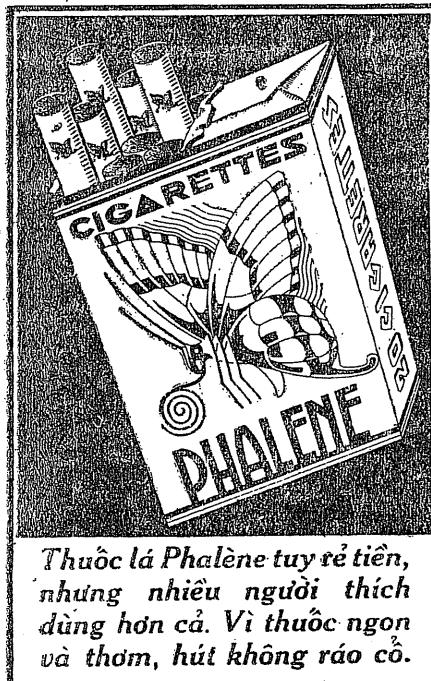
HỒNG - KHÈ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÈ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây —
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché
Nhà-trang — Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

PHẦN THƯỞNG CHO NGƯỜI ĐỌC PHONG-HÓA

Phàm người đọc Phong-Hoa, nhất là số MÙA XUÂN vừa rồi, sự hay giờ không cần nói chắc đã thừa biết. Vài nay vì tri-âm Phong-Hoa nên có một phần thưởng cùng xuất bản ngày Xuân, cam đoan rằng không có cái gì lạ lùng đặc sắc bằng một cuốn SÁCH MÙA XUÂN của Nhât-Nam Thư Quán năm nay (vi chẳng những rằng có 5 TỜ TRANH TO khổ rộng 22x30 in mà treo chơi mà về văn-chương thời chưa có cuốn Sách Mùa Xuân nào được như vậy. Có các bài mới của các tay danh-sỹ như: L. T. Tô, Phan-Khôi, Nhựt-T., Cường-Sỹ, Nam-Hồng, Tú-Hoàng-T., Tr. K., v.v. CHẶNG NHỮNG THUYẾT ĐẶC SẮC. Phần thưởng này có một cuốn Sách Mùa Xuân một Bức vẽ truyền thần đặc bệt, một chai thuốc trừ Lao và một hộp thuốc bồ thần, để tặng cho những người nào kẽm được rõ có bao nhiêu thứ sách của Nhât-Nam đã xuất-bản, cuốn nào tái-bản đến mấy lần (cuốn nào có ích về phương-dien nào hoặc cuốn nào có hại). Ai muốn dự cuộc này nên gửi ngay thư và tem về BẢN-HIỆU mà lấy liste các sách. AI KHÔNG MUỐN DỰ THÌ MÀ CŨNG MUỐN CÓ SÁCH XEM THỜI LẠI MUA TẠI BẢN-HIỆU HOẶC Ở ĐẠI LÝ CÁC TỈNH. GIÁ 0\$30. Ở xa mua gửi tiền trước thì thêm cước 0\$10. Cước RT. hết 0\$65. Thơ và mandat dề cho nhà xuất-bản như vậy: NHẬT-NAM, ẤN, THU, HỘA QUÂN ĐỨC-PHÒNG, 104 HÀNG GAI HANOI. Sách Mùa Xuân sắp hết, có lẽ phải tái-bản. Vì không an-tai, cố để độc-giả chủ-y đến BẢN-HIỆU.



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngọt và thơm, hút không ráo cỏ.

Ai trứ được 50 bao không thuốc lá hiệu CON BUỒM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tầu rất đẹp.

DÔNG-CHU LIÊT-QUỐC

NGUYỄN-ĐÔ-MỤC dịch thuật

Toàn bộ ba quyển
Một nghìn rưỡi trang

Giá bán mỗi quyển... 1\$00
Toàn bộ ba quyển... 2.70
Cuộc gởi một quyển... 0.25
Cuộc gởi ba quyển... 0.52

Ai gởi tiền mua từ nay đến 31 Mars 1934
sẽ được giảm giá 10%.

HỎI TẠI:

Nhà in TRUNG-BẮC TÂN-VĂN
HANOI — 61-63 Rue du Coton — HANOI

Cần mua cò tem, con niêm Đông-
Đương dùng rồi và còn rô, giá tính
phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD,
Trésor Phnom-Penh Cambodge.

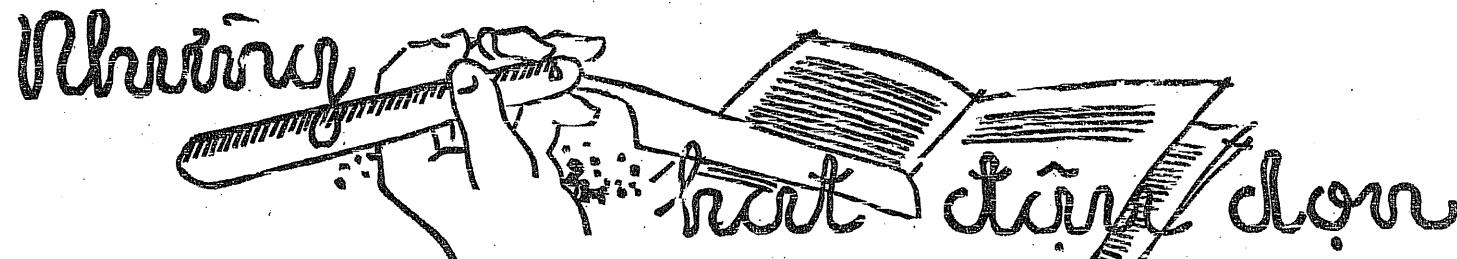
KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Về kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem dù 225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà sinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để ta các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

168, Rue Lê-Lợi — HANOI (Gần trường Thể-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE



Xuân... xuân!

Trích trong « Tân-văn tiêu-thuyết » (Tập mà xuân) của Lê-quang-Thiệp:

Xuân đi, xuân lại, xuân trãi hết bốn mùa thay đổi xuân lại là xuân.

Xuân mà trãi hết bốn mùa thay đổi, thì chắc là có bốn thứ xuân: xuân xuân, xuân hạ, xuân thu và xuân đông. Rồi sau chắc nó đổi ra... xuân xuân!

Vì hiềm ?

Cũng trong tập văn ấy:

Tuổi thanh-niên là qui, qui vì nó hiềm chẳng có nhiều.

Thế thì chắc tuổi già, sở dĩ không qui, là vì nó có nhiều. (Mà câu văn ngô nghê của ông Lê-quang-Thiệp cũng là của hiềm đấy, nhưng đỡ ai thấy được nó qui ở cho nào).

Dí mũi toét mồm.

Cũng trong « tập mùa xuân », bài « bông hải đường ».

Nàng tim hồi lâu được bông đep nhất, bèn ngắt rồi chạy vào dí vào mũi Văn-Minh.

Tội nghiệp cho Văn-Minh quá! Còn gì là mũi!

Dí hoa vào mũi Văn-Minh rồi:

Nàng đến bên cây đào, tay vừa nhặt những chiếc lá héo vừa trong Văn-

Minh mà toét miệng ra cười.

Chắc hẳn cái cười ấy tình lắm!

Ném vào đâu?

Cũng trong tập văn ấy:

... sau khi đã ném theo một ý nghĩ cuối cùng để tiến năm cũ di.

Ý ném vào đâu? Chắc là ném vào sọt rác.

Đó cả Tân-Niên.

Cũng trong bài ấy (của Tân-Niên)

Cũng một lúc với năm cũ thở hắt ra lần cuối cùng, những cái ảo mộng bất tử của người ta ở đâu cũng rầm rập số nhau kéo đến.

Mong rằng chính ông Tân Niên thở hắt ra lần cuối cùng!

Nhưng chưa!

Than ôi, ông Tân-Niên lại còn thở ra lần nữa:

... sự cảm giác muốn ném con mắt về năm vừa qua...

Ném con mắt của sự cảm giác về năm vừa qua? Thật khó mà hiểu là cái quái quỷ gì. Họ chẳng người ta chỉ có ném « tập mùa xuân » vào sọt giấy!

Một cái sáng kiến!

Trong tập « Tuổi xuân » của Tiên-
Phong Văn-Đoàn :

Cũng giống như thanh-niên Pháp thế kỷ thứ 18 mà người ta gọi là « bệnh thời đại » (mal du siècle) :

Thì ra trước kia các nhà văn-sỹ Pháp vẫn tưởng nhầm « bệnh thời đại » là của thế-kỷ 19. Nay nhờ ông Tâm-Triều mà ta biết được một cái nhân-lý mới. Thật là một cái sáng-kiến của Tâm-Triều.

Nó là cái gì?

Cũng trong tập văn ấy, câu mở đầu bài « một năm mới của phụ-nữ »:

Nó cũ mà hóa ra mới! Nó cũ vì nó là một vấn-de nhai di nhai lại bao lần trên các báo. Nó mới là vì nó vẫn đứng trong phạm-vi lý-luận, nó chưa có thực hành.

Nó là cái gì? Nó là năm mới bay là phụ-nữ? Mà nó đã bị nhai di nhai lại, thế thì nó không phải là phụ-nữ, mà cũng không phải là năm mới. Thế thì nó là cái gì mà lại đứng trong phạm-vi lý-luận? Cho đến lúc nó có thực hành người ta vẫn chưa biết nó là cái quái quỷ gì!

Một bài văn mà câu mở đầu bí mật như thế, thì có thánh cũng không dám đọc nốt.

Đánh hay gẩy.

Trong tiêu-thuyết « Sao Nam » của tập văn ấy:

Sao Nam ngồi trước cái dương-cầm gẩy đàn.

Tác-giả dẽ không biết dương-cầm là cái đàn gì? Vì nói gẩy dương-cầm thời chẳng khác gì nói kéo sáo, thôi nhỉ và tác-giả vẽ văn.

Nhát dao cạo
Hàn lâm dãi... đậu

Cải chính.

Số trước vì thợ nhà in về quê ăn tép ra chậm nên vội quá có sếp lầm mấy chữ trong mục VÉ-ĐEP vậy nay cải chính.

Cột thứ ba... Đôi giày gót cao, e nó chẳng hề tiêu-biều cho sự lảng-mạn đậm-ô... Xin đọc là: ... Đôi giày gót cao, nó chẳng hề tiêu-biều cho sự lảng-mạn đậm-ô.

Cột thứ tư... Ào mặc phải ăn với người, phải có đường lối vân-minh... xin đọc là... đường lối phân-minh... cho đúng nghĩa.

Hú vía, ông Hàn-dai-Đậu chưa nhặt đến.

Kỳ sau bức tranh trang
đầu sẽ in hai màu

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

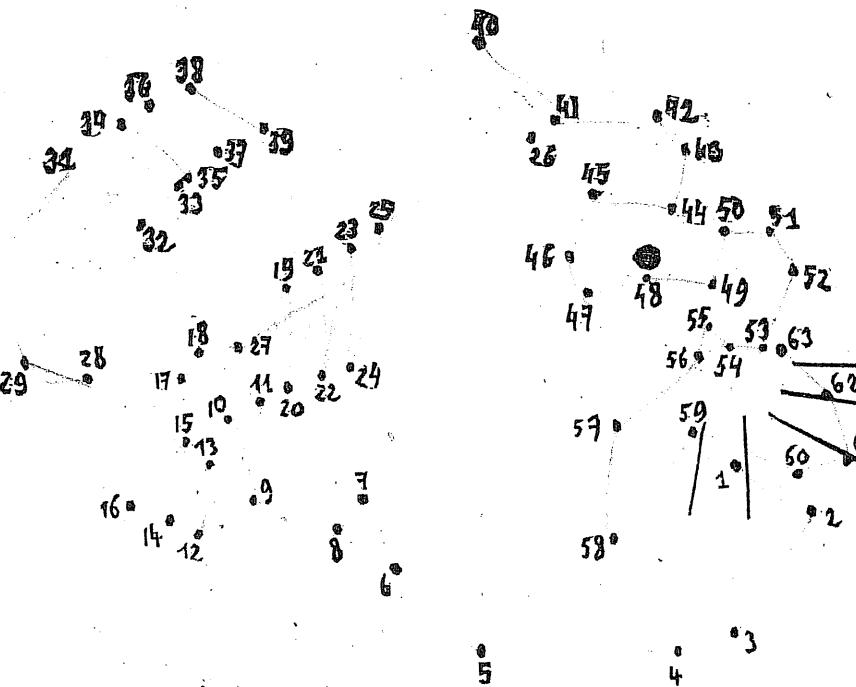
Ăn uống ngọt miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐÔ-THÌN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tang người Annam, rất bồ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh-niên.

Các bạn cứ cầm bút chì di từ số 1 đến 2, 2 đến 3, 3 đến 4, cứ thế mãi đến cho con số 63 thì hết. Các bạn sẽ thấy một người rất quen của các bạn cười ra mắt các bạn.

5

4

3





CÂU CHUYỆN MỸ-ĐÀM CỦA HAI CÔ HIẾU-NỮ

Cô Thanh : Cái áo nhung chị mặc sao trông đen và đẹp thế? Em định mua một cái như của chị mà không biết cách chọn nhung thế nào cho khỏi nhầm.

Cô Hướng : Mua nhung khó lắm nếu xem mặt phải thì hay nhầm. Phải xem mặt trái thấy nhõ mặt và đèn mới thực là nhung tốt.

— Thế còn mép gi?

— Nếu mua nhung mà xem mép lại càng nhầm nữa, vì bất cứ nhung xấu hay tốt người ta muốn dệt mép gi cũng được.

— Nhung này chị mua ở đâu?

— Ở mấy hiệu Bombay và các hàng bán tơ lụa ở phố hàng Ngang, hàng Đào đều có bán cả. Song có một điều cần nên nhớ kỹ là khi đến mua thì phải hỏi thử nhung nào của hiệu MATIN mới thực là nhung tốt.

Hồi ai cùng bạn má hồng!
« MATIN nhung tốt » mua đúng thứ xem!!!
Hàng toàn to, rất den, chật tuyết.

Mặc đã sang lại đẹp lại bền.
Mịn-mảng là vẻ thuỷt-quyền!
THANH HƯỜNG xú-nữ.

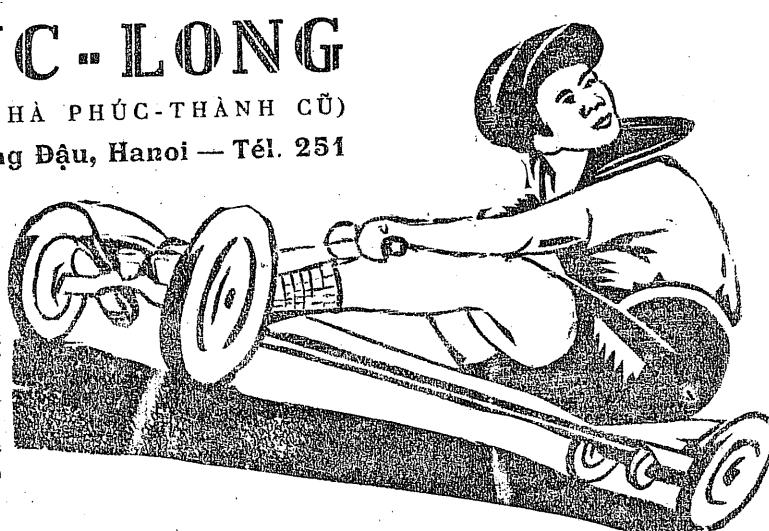
BÁN TẠI NHÀ ĐÓNG ĐỒ GỖ CÁC KIỀU TÂN THỜI

PHÚC-LONG

(TỨC LÀ NHÀ PHÚC-THÀNH CŨ)

43, Phố hàng Đậu, Hanoi — Tel. 251

Chỉ có: 3\$ 50
mà có thể làm
cho trẻ con
được mạnh mẽ,
chân tay cứng
cáp, tinh thần
sáng khái túc là
mua một cái xe
AUTOFORT
(là một thứ đồ
choi thể thao).



MUA BUÔN TỪ 10 CÁI TRỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

GECKO

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẨP CỘI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi : 53, Rue de la Citadelle
Saigon : 29, Rue Sabourain
Phnom Penh : 4, Rue Ohier

VIỄN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANISE THÀNH BA-LÈ LẬP NÈN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phat-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đảng-ba Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

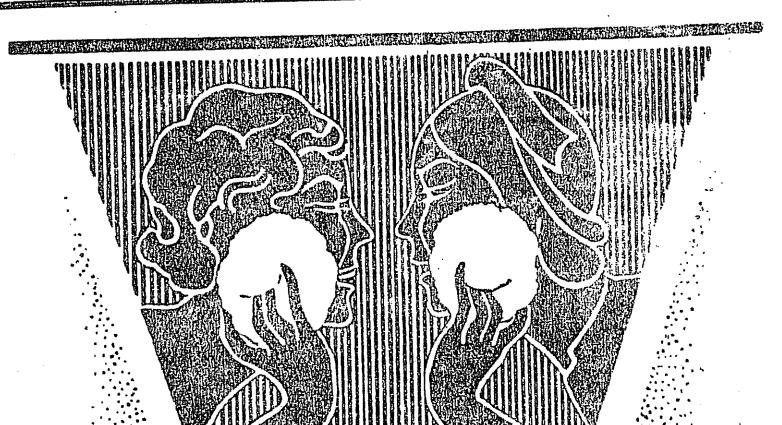
GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

BẢNG XÒ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1934

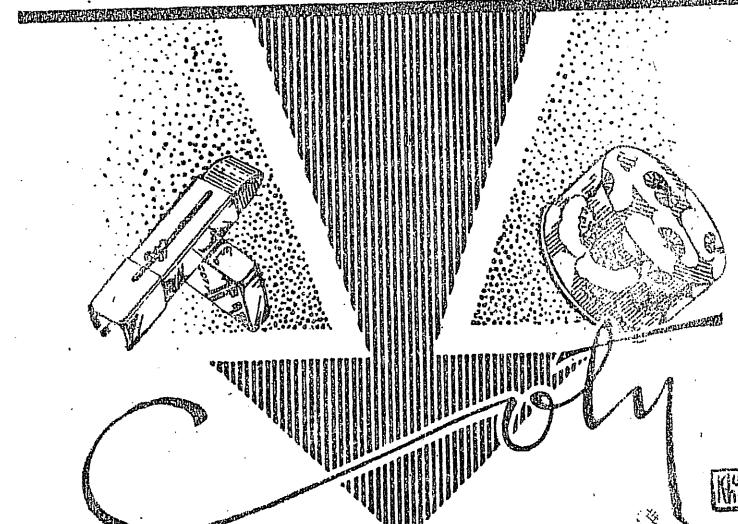
Mở ngày thứ ba 27 Février 1934 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông Long, Quản-Lý hội chủ tọa, ông Vircondelet và ông Nguyễn-văn-Bảng dự tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư-bản Trung-Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XÒ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	2.021	Phiếu này chưa có ai mua
	463	Mme Trần-thị-Hiép, N° 101, Quai Belgique, Saigon Trúng lịnh về 1.000\$
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	3.463	M. Nguyễn-văn-Lam, Chauffeur, N° 254, Rue Paul Blanchy, Saigon Trúng lịnh về 1000 \$
	6.463 ^A	M. Nguyễn-văn-Trường, N° 122, Ruelle d'Arras, Saigon Trúng lịnh về 500\$
	6.463 ^B	M. Nguyễn-duy-Hoan, N° 13, Rue de la Chanx, Hanoi Trúng lịnh về 500\$
	1.764 ^A	Mme Vũ-thị-Nghĩa, Rue Bourret, Hanoi Được lịnh phiếu miễn trừ 502\$, có thể bán lại ngay lấy 257\$ Phiếu này chưa đóng tiền tháng không được miễn trừ.
Lần mở thứ ba khỏi phai đóng tiền	1.764 ^B	Mlle Jeanne Mogenet, N° 13, Rue Jeanne-Duclos, Saigon Được lịnh phiếu miễn trừ 1.000\$ có thể bán lại ngay lấy 508\$.
	4.764	

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 30 Mars 1934, hồi 8 giờ
sáng tại sở Quản-ly ở Saigon số 68, Boulevard Charner, Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xò số to nhất kỳ tháng Mars 1934
định là 5.000 \$.



KHẨP CÁC NƠI CÁC ĐỊA
LỰC BIỂU CHIẾU DUNG DI PHẨM
SAVINI ROYCE HOA LÂM HIẾU



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY, PHONG

18, BÙI ĐÔNG - KHANH HÀ NỘI

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giờ lấy hai giọt thuốc đau mắt
COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình
 —theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt—



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau
 mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX

Chớ mua làm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì,
 lại nguy hiểm nữa.



Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào-chẽ lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul - Berl, HANOI

BROUSMICHE

36, Boulevard Paul Bert, HAIPHONG